



idh
transforming markets



esa

CRED
Center for Rural Economy Development



SỔ TAY

HỒ TIÊU & GIA VỊ VIỆT NAM



DACE



HANFIMEX
GROUP

ofi
make it real



TP.HCM, tháng 9/2023



FROM FARM TO YOU

Different from many other suppliers who are working as traders only, **Prosi** currently owns five large-scale factories with 2 hectares each for **PEPPER, CASSIA, STAR ANISE** products. Our factories are located in raw material areas so that we can purchase materials directly from farmers. By choosing carefully fresh and fine materials, and employing a high-tech process, all finished products maintain the original aroma, flavor, and quality as a gift from nature.

With the strategy of investing in applying management standards and

strict quality control such as the BRC system, we have built up a wide and strong network of loyal customers throughout the world.

Prosi is proud of being the number 1 company exporting cassia and star anise and in the top 10 for exporting pepper in Vietnam. With our partners, we understand that food is a serious business where food safety and security are the first and foremost priorities, we commit to joining hands for the Health of global consumers for Sustainable Development.

Prosi Thang Long



Email: sales@prosi.com.vn - Website: www.prosi.com.vn

Address: 4th floor, Kim Anh Building, Duy Tan Street, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam



SỔ TAY HỒ TIÊU & GIA VỊ VIỆT NAM



HIỆP HỘI HỒ TIÊU VÀ CÂY GIA VỊ VIỆT NAM

Vietnam Pepper Association

135A Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM

Điện thoại: (028) 3823.7288 - Fax: (028) 3822.3901

Email: vpa@peppervietnam.com - Website: www.peppervietnam.com

MỤC LỤC

1. Thông điệp của Bộ trưởng Lê Minh Hoan - Bộ Nông nghiệp và PTNT	1
2. Lời mở đầu	2
2. Tổng quan ngành gia vị thế giới	3
3. Tổng quan cây Hồ tiêu	9
4. Tổng quan cây Quế	18
5. Tổng quan cây Hồi	24
6. Tổng quan cây Ớt	28
7. Tổng quan cây Gừng, Nghệ	30
8. Tổng quan cây Đinh hương, Nhục đậu khấu, Bạch đậu khấu	34
9. Thuận lợi, khó khăn của ngành Gia vị Việt Nam	36
10. Ứng dụng TraceAgtech quản lý canh tác bền vững và truy xuất nguồn gốc	42
11. Các dự án gia vị hỗ trợ cộng đồng tại vùng nguyên liệu - Olam Việt Nam	43
12. Một số hình ảnh hoạt động của Hiệp hội và hội viên	45
13. Nguồn tham khảo hữu ích	48

Ban Biên tập

- Bà Hoàng Thị Liên - Chủ tịch Hiệp hội chịu trách nhiệm nội dung
- Văn phòng VPA - Thiết kế và dàn dựng

Sổ tay Hồ tiêu và Gia vị Việt Nam là tài liệu lưu hành nội bộ. Nghiêm cấm sao chép, tái bản dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép của Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam.





+ GIỚI THIỆU

TMT Consulting hoạt động vì mục tiêu cải thiện cuộc sống và phát triển bền vững cho người nông dân và các cộng đồng địa phương thông qua các hoạt động nâng cao năng lực, vận hành chính sách, phát triển các sáng kiến và cơ hội để họ chủ động phát triển sinh kế bền vững. TMT Consulting làm việc trực tiếp với cộng đồng, khối tư nhân, tổ chức phát triển và nhà nước để thúc đẩy mối liên kết giữa các tác nhân nhằm đem lại những thay đổi bền vững.

+ TẦM NHÌN

Vì cuộc sống tốt đẹp hơn cho người nông dân.

+ SỨ MỆNH

Nâng cao năng lực, hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp các giải pháp thị trường hướng đến tăng cường khả năng cạnh tranh và thịnh vượng của nông dân; thúc đẩy sự phát triển bền vững và bảo tồn thiên nhiên.

+ KẾT NỐI THỊ TRƯỜNG

- Điều tra, nghiên cứu về thị trường, các khía cạnh kinh tế, xã hội;
- Xúc tiến thương mại, đầu tư;
- Phát triển tổ nhóm nông dân;
- Xây dựng kết nối chuỗi để tiêu thụ nông sản;
- Xây dựng thương hiệu.

+ CUNG CẤP VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

- Các loại giống cây trồng có chất lượng;
- Phân hữu cơ, giải pháp sinh học.

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

TƯ VẤN VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT

- Nâng cao năng lực về Thực hành Nông nghiệp tốt (GAP) cho các loại cây trồng;
- Xây dựng đề án, dự án và phát triển KT-XH;
- Thực hiện, Quản lý và Giám sát & Đánh giá dự án;
- Tăng trưởng xanh, phát triển bao trùm;
- Thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Xây dựng, quản lý và đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế và trong nước như ISO 9001, ISO 14001, HACCP/ISO 22000, OHSAS 18001...;
- Tư vấn, hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn nông nghiệp bền vững như VietGAP, GlobalGAP, 4C, Rainforest Alliance, Fair Trade, Good Agricultural Practice (GAP)...;
- Hướng dẫn triển khai chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm OCOP;
- Đào tạo, nâng cao năng lực cho tổ hợp tác/HTX, doanh nghiệp vừa và nhỏ;
- Xây dựng chiến lược kinh doanh, quản lý kinh tế và tài chính, quản trị nhân sự;
- Các kỹ năng mềm: giao tiếp, lãnh đạo, marketing...

THÔNG TIN CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN TMT CONSULTING

 20 Phù Đồng, P. Tân An, TP. BMT, Đắk Lắk

 093 579 1978

 tmt.org.vn

 nguyentam@tmt.org.vn

 TMT Consulting



DACE

DEVELOPMENT OF AGRICULTURAL AND CONSULTATION
FOR ENVIRONMENT COMPANY LIMITED (DACE CO., LTD)

487 Ngo Gia Tu, Long Bien, Hanoi, Vietnam

 /dacefarm/

 (+84) 973579835

 dace.vn

 vietnamspices@dace.vn

OUR SOCIAL IMPACTS

2,300

hectares of organic farming area

2,514

ethnic minorities women are
participating in the cooperation

87%

of households received
training through 73 courses

SPICES



THÔNG DIỆP CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



Năm 2022 xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt kỷ lục với 53,22 tỷ USD, tăng 9,3% so với năm 2021, đóng góp 8,5 tỷ USD xuất siêu tương đương 76% xuất siêu cả nước. Đây là con số hết sức có ý nghĩa trong bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động phức tạp, các yếu tố địa chính trị, đại dịch, khủng hoảng vai trò trụ đỡ của ngành nông nghiệp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế và an sinh xã hội. Đánh giá chung, năm 2022 cho thấy cái được lớn nhất của ngành nông nghiệp là đã thoát ra được tư duy “mùa vụ, thương vụ” thay vào đó là tư duy dài hạn, ổn định và bền vững trên thị trường đem lại lợi ích hài hòa cho cả người nông dân và doanh nghiệp, nhà xuất khẩu.

Tham gia vào chuỗi giá trị đòi hỏi tổ chức sản xuất có quy mô vùng nguyên liệu ổn định, đáp ứng yêu cầu thị trường, các tiêu chuẩn về môi trường hướng tới nền nông nghiệp xanh bền vững. Đó là xu thế không thể đảo ngược và cũng là áp lực buộc doanh nghiệp phải có kế hoạch chủ động chuyển đổi dần trong thời gian tới. Đây không chỉ là cơ hội để hạn chế rủi ro thị trường mà còn giúp xây dựng hình ảnh của một nền nông nghiệp có trách nhiệm, bền vững, khẳng định uy tín và thương hiệu quốc gia của sản phẩm nông nghiệp Việt Nam trên thị trường thế giới trong đó ngành gia vị Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ.

Thành tích rất đáng khích lệ và tự hào của ngành gia vị Việt Nam hiện nay là sản xuất và xuất khẩu Hồ tiêu đứng thứ nhất, xuất khẩu Quế đứng thứ hai toàn cầu, chiếm tỷ trọng gần 11% trong thương mại xuất khẩu toàn cầu, chỉ sau Ấn Độ (20%) và Trung Quốc (13%). Trong bối cảnh yêu cầu thị trường ngày càng khắt khe, thị hiếu tiêu dùng thay đổi theo hướng sản phẩm sạch, an toàn, có nguồn gốc tự nhiên ngành gia vị Việt Nam có cơ hội nhưng cũng phải thích nghi nếu muốn khai thác hiệu quả tiềm năng thị trường. Điều kiện thiên nhiên ưu đãi là cơ sở cho việc đa dạng hóa vùng nguyên liệu, đa dạng hóa thị trường, tăng đầu tư chế biến sâu, giúp Việt Nam trở thành nước cung cấp đa gia vị có uy tín cạnh tranh trên thị trường được ưu tiên lựa chọn.

Tư duy “Hợp tác - Liên kết - Thị trường”, “Giảm chi phí - Tăng chất lượng - Đa dạng hóa sản phẩm chế biến” cần được nhất quán trong chiến lược phát triển của Hiệp hội. Đồng thời, phương châm “Muốn đi nhanh thì đi một mình. Muốn đi xa thì đi cùng nhau” cần được xem là triết lý kinh doanh của mỗi thành viên.

Nhân dịp này, tôi chúc bà con, doanh nghiệp, nhà xuất khẩu trong ngành gia vị đồng lòng, quyết tâm cùng với vai trò cầu nối của Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (tiền thân là Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam) tiếp tục gặt hái thành công trong chặng đường phát triển bền vững ngành gia vị Việt Nam.

Trân trọng.

Lê Minh Hoan

Bộ trưởng

LỜI MỞ ĐẦU



Việt Nam là một trong những nước sản xuất và xuất khẩu gia vị lớn trên thế giới với lượng xuất khẩu gia vị bình quân chiếm khoảng 11% thị phần toàn cầu năm 2022 (theo ITC). Trong đó, Hồ tiêu, Quế và Hồi là những loại gia vị quan trọng, chiếm thị phần nhập khẩu lớn tại các thị trường tiêu thụ chính như Hoa Kỳ, EU, Trung Quốc, Ấn Độ và Trung Đông.

Tuy nhiên, sản xuất gia vị Việt Nam hiện gặp khó khăn do sụt giảm nhu cầu từ các thị trường vì suy thoái kinh tế toàn cầu, lạm phát và tác động của biến đổi khí hậu, sâu bệnh hại đe dọa sự sinh trưởng của cây. Trong khi đó yêu cầu về dư lượng thuốc BVTV trong sản phẩm nông nghiệp ngày càng được quan tâm nhất là các thị trường phát triển như Hoa Kỳ và EU dẫn đến việc tổ chức liên kết sản xuất, rà soát quy hoạch và định hướng cho người nông dân là vô cùng quan trọng.

Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam sau khi được đổi tên thành Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (Viet Nam Pepper and Spice Association) cam kết tiếp tục đóng vai trò trung gian tích cực và năng động vì sự phát triển của ngành gia vị Việt Nam, là cầu nối giữa doanh nghiệp, nhà xuất khẩu, hộ sản xuất với các cơ quan chính phủ và các đối tác/tổ chức phi chính phủ để lan tỏa và phổ biến kiến thức về sản xuất, cung cấp thông tin thông tin thị trường, kết nối đối tác nhằm đạt được sự tăng trưởng và phát triển bền vững cho cả ngành hàng.

Với sự hỗ trợ của Tổ chức Sáng kiến Thương mại Bền vững Hà Lan (IDH) và Trung tâm Phát triển Kinh tế Nông thôn (CRED), chúng tôi đã biên soạn cuốn Sổ tay Hồ tiêu và Gia vị Việt Nam với hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích cho mọi đối tượng liên quan cùng nhau gắn kết vì mục tiêu phát triển bền vững ngành Hồ tiêu và gia vị Việt Nam.

Trong quá trình biên soạn không tránh khỏi thiếu sót, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến phản hồi và góp ý chân thành của Quý độc giả để tái bản lần sau được tốt hơn.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý độc giả.

Thay mặt Ban biên tập.

Thân mến

Hoàng Thị Liên

Chủ tịch

Tổng quan về ngành gia vị thế giới

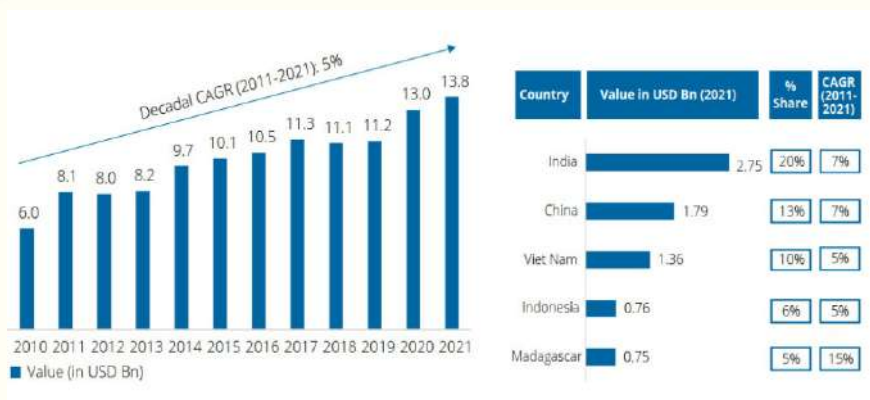
Trong chuỗi giá trị sản phẩm gia vị hiện nay có thể phân theo 6 phân khúc thị trường gồm (1) nhóm sản phẩm nguyên liệu thô; (2) nhóm sản phẩm xay/nghiền; (3) nhóm sản phẩm gia vị pha trộn theo công thức món ăn, dùng để chế biến ẩm thực món ăn; (4) nhóm sản phẩm gia vị trong đó pha trộn các nguyên liệu gia vị tạo thêm hương vị cho thực phẩm; (5) nhóm sản phẩm tách chiết lấy thành phần dầu bằng các phương pháp chưng cất bay hơi, chiết xuất dung môi hay trích ly dùng CO₂ siêu tới hạn. Nhóm sản phẩm tinh dầu gia vị này rất được ưa chuộng trên thị trường vì các đặc tính vi sinh, đồng đều về hương và vị, thuận lợi và tiết kiệm chi phí vận chuyển và lưu kho; (6) nhóm dược phẩm, thực phẩm chức năng hỗ trợ sức khỏe nhờ tính chất chiết xuất có nguồn gốc thực vật của gia vị.

* Xuất khẩu

Theo tính toán xuất khẩu gia vị toàn cầu tăng khoảng 1,7 lần từ mức 8,1 tỷ USD năm 2020 lên đến khoảng 13,8 tỷ USD năm 2021 trong đó nguồn cung chủ yếu đến từ một số nước lớn trong đó Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam, Indonesia và Madagascar chiếm hơn 54% tổng giá trị xuất khẩu. Dự báo con số này có thể đạt 24,2 tỷ USD năm 2028. Hiện Ấn Độ là nước cung cấp gia vị lớn nhất, chiếm hơn 47% khối lượng tương đương khoảng 20% tổng giá trị thương mại gia vị toàn cầu, tiếp theo là Trung Quốc 13%, Việt Nam 11%, Indonesia 6%, Madagascar 5%. Cũng theo ước tính, sản lượng gia vị toàn cầu ước đạt 15,82 triệu tấn năm 2022 và đạt tốc độ tăng trưởng hàng năm khoảng 5% trong thập kỷ qua. Theo FAO, diện tích canh tác gia vị toàn cầu năm 2020 đạt khoảng 7,21 triệu ha tại 123 nước trong đó Ấn Độ chiếm diện tích lớn nhất 47%, theo sau là Indonesia 14%, Etiopia 7%, China 7% và Việt Nam 3%.



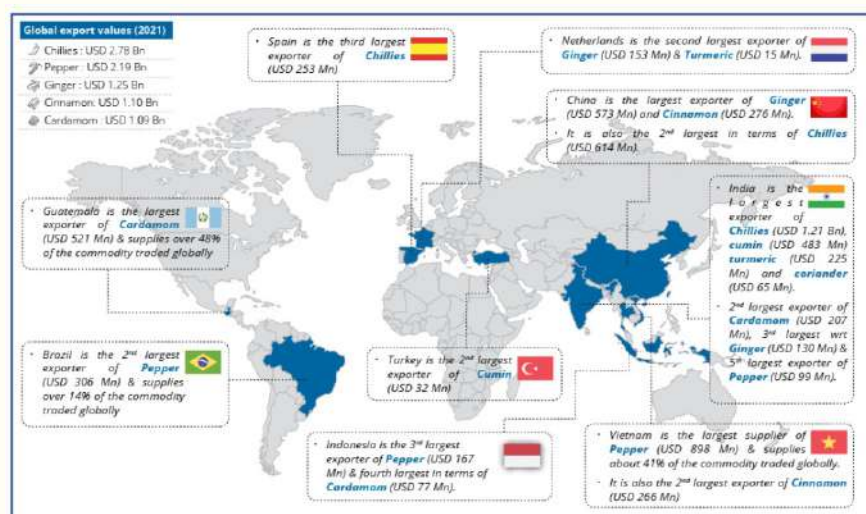
Hình 1: Xuất khẩu gia vị toàn cầu giai đoạn 2010-2021(ĐVT: tỷ USD)



Source: ITC Trade Map & YES BANK Analysis

Trong rõ thương mại gia vị hiện nay chiếm tỷ trọng lớn nhất là Ớt (20%) và Hồ tiêu (16%) tương đương hơn 30% tổng giá trị xuất khẩu gia vị toàn cầu. Tiếp theo là Gừng (9%), Quế (8%), Thảo quả (8%). Tính ra 5 cây gia vị lớn nhất chiếm hơn 61% tổng giá trị xuất khẩu toàn cầu năm 2021 trong đó Việt Nam chiếm tỷ trọng lớn nhất về hồ tiêu và lớn thứ 2 về Quế. Các cây gia vị khác có kim ngạch tương đối tiếp theo là Vani, Cumin, Đinh hương, Nhục đậu khấu, Bạch đậu khấu, Gừng, Nghệ.

Hình 2: Các nước xuất khẩu lớn nhất thế giới 5 loại gia vị năm 2021 (ĐVT: tỷ USD)



Chillies	Pepper	Ginger	Cinnamon	Cardamom	Seed spices
- Global trade for chillies amounts to USD 2.78 Bn in 2021. - The total exported value has increased at a CAGR of nearly 10% during 2012 to 2021*. - Globally, India contributed 43% of the chillies exported in 2021, followed by China (22%), Spain (9%), Peru (4%) and Myanmar (3%). - Key chilli exporters face issues pertaining to pesticide residues and mycotoxins.	- Globally, the total pepper exported in 2021 was valued at USD 2.19 Bn. - The total exported value has increased at a CAGR of 1% during 2012 to 2021. - The top 5 pepper exporting countries are Vietnam (41%), Brazil (14%), Indonesia (9%), Sri Lanka (5%) and India (4%), together they contribute nearly 73% to the total pepper export.	- In the year 2021, the total value of ginger exported stood at USD 1.25 Bn. - The total exported value has increased by 14% CAGR during the period of 2012 to 2021*. - The top 5 exporters of ginger are China (46%), Netherlands (12%), India (10%), Peru (7%) and Thailand (4%) contributing about 80% to the total traded value. - Importing nations continue to utilize ginger for its health benefits, thereby driving the demand of organic ginger.	- In the year 2021, the total global cinnamon export was valued at USD 1.10 Bn. - The total exported value has increased at about a CAGR of nearly 3.9% during the period of 2012 to 2021. - China contributes about 25% to the exported value, followed by Vietnam (24%), Sri Lanka (22%), Indonesia (15%) and Netherlands (3%).	- During 2021, USD 1.09 Bn worth of cardamom was traded globally. The total exported value has increased at about 15% CAGR during the period from 2012 to 2021*. - Guatemala continues to be the largest supplier of cardamom in the world market, contributing about 40% amounting to USD 521 Mn. - The other top cardamom exporting nations are India (19%), UAE (11%), Indonesia (7%) and Nepal (4%). Together the top five nations contribute nearly 90% of the exported value.	Cumin - In the year 2021, the cumin exported globally was valued at USD 644 Mn. The total exported value has increased at about 7% CAGR over the period of 2012 to 2021. - India alone accounted for about 75% of the total exports in value terms. - The other top cumin exporting nations included Turkey, Syria, UAE and Afghanistan. Together the top five nations contribute about 90% of the exported value. Coriander - The total value of coriander exported across the globe in the year 2021 was USD 261 Mn. - The total exported value has increased by nearly 15% CAGR during the period of 2012 to 2021*. - The top 5 exporting nations are India, Russia, Italy, Iran and Bulgaria contributing about 66% of the coriander exports.

Source: ITC Trade Map & YES BANK Analysis - * Import data for chillies, coriander, cardamom and ginger is available from 2012 onwards on ITC Trade Map portal

* Nhập khẩu:

Theo tính toán nhập khẩu gia vị toàn cầu đạt khoảng 13,45 tỷ USD năm 2021, tăng 1,7 lần từ 7,91 tỷ USD năm 2011, ước tính tăng hàng năm khoảng 5%. 05 nước nhập khẩu lớn nhất gồm Hoa Kỳ, Trung Quốc, Ấn độ, Đức và Ả rập Xê út chiếm khoảng 36%, trong đó riêng Hoa Kỳ chiếm 15%. Về tốc độ tăng nhập khẩu hàng năm giai đoạn 2011-2021 thì Trung Quốc tăng nhiều nhất (37%) tương đương 970 triệu USD, tiếp theo là Ấn Độ (10%, 720 triệu USD) và Hoa Kỳ (6%, 1,98 tỷ USD).

Hình 3: Các nước nhập khẩu gia vị lớn nhất thế giới năm 2021 (ĐVT: tỷ USD)

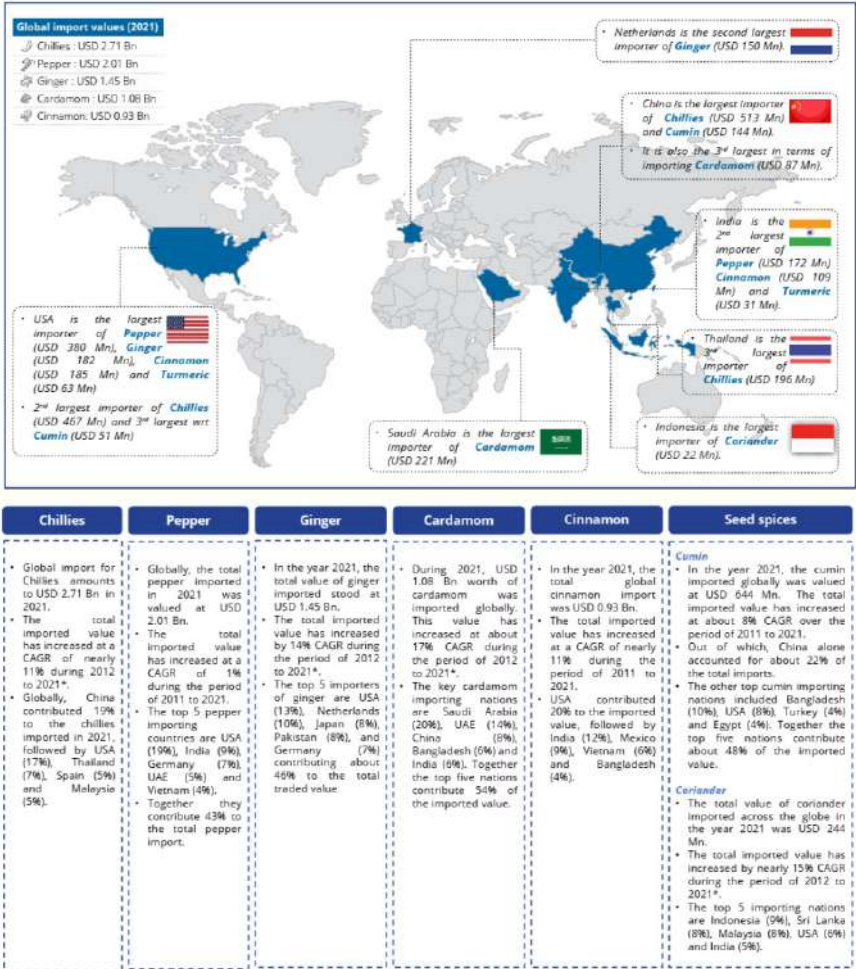
Số liệu cho thấy Hoa Kỳ là thị trường nhập khẩu tiềm năng và lớn nhất trong năm 2021 và các bạn hàng lớn nhất của Hoa Kỳ gồm Việt Nam, Ấn Độ, Madagascar, Indonesia, Trung Quốc và Brazil. Tính theo giá trị nhập khẩu của Hoa Kỳ thì đứng đầu là Hồ tiêu, tiếp theo là thảo quả, chiết xuất gia vị các loại và cây bạc hà. Trung Quốc mặc dù là nước sản xuất ớt nhưng cũng là nước nhập khẩu ớt lớn do nhu cầu tiêu dùng và



Source: ITC Trade Map & YES BANK Analysis

quy mô dân số lớn nhất thế giới. Tính ra hơn 53% giá trị nhập khẩu là ớt trong đó Ớt Ấn Độ chiếm 92% thị phần. Các gia vị lớn nhập khẩu khác là Hồ tiêu và cumin. Tương tự Trung Quốc, sản lượng gia vị sản xuất trong nước của Ấn Độ chỉ đáp ứng được khoảng 86% nhu cầu tiêu dùng nội địa trong đó nhập khẩu Hồ tiêu lớn nhất từ Việt Nam và Sri Lanka để phục vụ cho ngành chiết xuất tinh dầu và chế biến xuất khẩu. Các gia vị khác cũng nhập khẩu tương đối lớn là Đinh hương và Quế (từ Việt Nam).

Hình 4: Các nước nhập khẩu lớn nhất thế giới 5 loại gia vị năm 2021 (ĐVT: tỷ USD)



Source: ITC Trade Map & YES BANK Analysis - * Import data for chillies, coriander, cardamom and ginger is available from 2012 onwards on ITC Trade Map portal

* Xu hướng thị trường gia vị toàn cầu

Trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động như hiện nay, yêu cầu đối phó với biến đổi khí hậu, sâu bệnh hại song song với yêu cầu giữ gìn bảo vệ hành tinh xanh nên xu hướng tiêu dùng sản phẩm an toàn và thân thiện với môi trường và hành vi tiêu dùng đã có sự điều chỉnh theo hướng phát triển bền vững, đảm bảo truy xuất nguồn gốc, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu thị trường và cuối cùng là ứng dụng nền tảng số, công nghệ vào chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị. Các nhà cung cấp gia vị lớn trên thế giới trong đó Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ được khuyến nghị cần xem xét có kế hoạch thực hiện từng bước, đồng bộ dần các biện pháp này với mục tiêu giúp cải thiện đời sống hộ nông dân canh tác gia vị và góp phần xây dựng ngành gia vị bền vững, có tính cạnh tranh đem lại giá trị xuất khẩu cao.



Về chất lượng, yêu cầu sản phẩm an toàn, đáp ứng yêu cầu kiểm soát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật do đó việc chuyển đổi quy trình canh tác bền vững, truy xuất được nguồn gốc là yêu cầu tất yếu không thể tránh khỏi nếu muốn xây dựng chiến lược phát triển ngành gia vị bền vững cạnh tranh toàn cầu. Với nhu cầu cuộc sống và đòi hỏi của người tiêu dùng, nhất là các thị trường khó tính như châu Âu, phân khúc sản phẩm hữu cơ được đánh giá có tiềm năng phát triển trong những năm tới, dự báo có thể tăng đến 406,6 tỷ USD vào năm 2025 từ mức 272,8 triệu USD năm 2018.

Thêm vào đó nhu cầu tiêu dùng sản phẩm gia vị có tính năng hỗ trợ sức khỏe, thực phẩm chức năng để tăng khả năng miễn dịch, chống chọi dịch bệnh như gừng, nghệ, quế ngày càng tăng. Ví dụ như tinh chất curcumin từ củ nghệ đạt giá trị giao dịch năm 2019 khoảng 58,4 triệu USD và dự báo có thể tăng trưởng hàng năm trên 10% cho

đến năm 2027. Với những tính năng vượt trội của sản phẩm chiết xuất tinh dầu giúp thay thế những chế phẩm tạo mùi và màu trong ngành thực phẩm và đồ uống cũng hứa hẹn sự tăng trưởng từ mức giao dịch thị trường năm 2019 đạt 1,2 tỷ USD lên đến 1,7 tỷ USD vào năm 2025 với mức tăng hàng năm khoảng 6%.

Rõ ràng là xuất phát từ nhu cầu thị trường và thị hiếu tiêu dùng, tiềm năng khai thác thị trường gia vị toàn cầu là rất khả thi trong những năm tới nếu các nhà cung cấp, các nước sản xuất gia vị lớn trong đó có Việt Nam kịp thời thay đổi phương thức sản xuất và kiểm soát chất lượng để tham gia sâu vào chuỗi cung cấp và từ đó tăng giá trị xuất khẩu, giá trị kinh tế cho ngành hàng gia vị quốc gia. Điều này đòi hỏi sự quyết tâm và hợp tác giữa chính phủ và doanh nghiệp, giữa nhà xuất khẩu và nông hộ cùng với sự hiện diện của Hiệp hội với trò hỗ trợ trung gian, làm cầu nối gắn kết các đối tượng trong chuỗi cung ứng giúp cho phát triển ngành hàng có quy mô, có thương hiệu và uy tín trên thị trường quốc tế.



Tổng quan cây Hồ tiêu ở Việt Nam



Tại Việt Nam, nơi cây hồ tiêu được tìm thấy tự nhiên từ thời kỳ trước thế kỷ XVI, nhưng đến thế kỷ XVII mới được đưa vào canh tác (Chevalier, 1925; Phan Hữu Trinh và ctv., 1987). Đến cuối thế kỷ XIX, hồ tiêu được trồng với diện tích tương đối khá ở Phú Quốc, Hòn Chồng và Hà Tiên (Kiên Giang), chủ yếu do người Hoa gốc ở đảo Hải Nam theo Mạc Cửu di

cư vào Hà Tiên. Cũng trong khoảng thời gian này và đầu thế kỷ XX, cây hồ tiêu theo chân các chủ đồn điền người Pháp phát triển tới Bình Long, Bà Rịa-Vũng Tàu, Quảng Trị và Quảng Nam (Biard et Roule, 1942).

Một vài tài liệu cho thấy trong những năm đầu thế kỷ XX, diện tích hồ tiêu ở Việt Nam (chủ yếu ở Rạch Giá) có xu hướng giảm, từ gần 932 nghìn trụ năm 1910 giảm dần còn 346 nghìn trụ vào năm 1928, sau đó có tăng và đạt gần 544 nghìn trụ vào năm 1937 (Biard et Roule, 1942), với năng suất bình quân gần 1 kg/trụ, cao nhất là 1,33 kg/trụ vào năm 1928. Trong những thập niên 1940-1970 cây hồ tiêu phát triển rộng ra nhiều tỉnh miền Trung và Nam Bộ: Quảng Trị, Quảng Nam, Bình Phước, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương và Đồng Nai, với tổng diện tích khoảng 400ha và sản lượng chỉ dưới 600 tấn/năm (Tappan, 1972; trích dẫn bởi Phạm Văn Biên, 1989).

Sau năm 1975, nhất là từ năm 1983 đến năm 1990, do giá hạt tiêu trên thị trường thế giới và trong nước tăng cao, cây hồ tiêu được chú ý mở rộng diện tích, chủ yếu tại vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên, đạt gần 9.200 ha



khủng hoảng tài chính ở khu vực Đông Nam Á vào năm 1997, giá hồ tiêu xuất khẩu tăng liên tục từ 2.000 USD/tấn lên 4.000 USD/tấn vào khoảng giữa những năm 1997-1999, có lúc lên đến 6.000 USD/tấn, tạo cơ hội thuận lợi cho Việt Nam phát triển sản xuất hồ tiêu.

Từ năm 1997, diện tích hồ tiêu cả nước tăng liên tục, từ 9.800 ha lên 52.500 ha (năm 2004), nghĩa là tăng gấp hơn năm lần. Năm 2014 giá Hồ tiêu đạt đỉnh hơn 200.000 đồng/kg dẫn tới người dân đổ xô trồng Hồ tiêu. Năm 2018 diện tích Hồ tiêu Việt Nam đạt mức cao nhất 152.000 ha và sản lượng năm 2019 đạt mức cao nhất gần 300.000 tấn. Tuy nhiên, các năm sau đó diện tích Hồ tiêu giảm liên tục do nguồn cung dồi dào dẫn tới giá Hồ tiêu giảm liên tục, cùng với đó người dân hạn chế đầu tư chăm sóc dẫn tới năng suất giảm, tình trạng biến đổi khí hậu và dịch bệnh cũng ảnh hưởng tới việc duy trì diện tích vườn tiêu. Tính đến năm 2022, theo Bộ Nông nghiệp và PTNT, diện tích Hồ tiêu Việt Nam đạt khoảng 125.000 ha.

* Các vùng trồng hồ tiêu chính ở Việt Nam: Hồ tiêu Việt Nam tập trung chủ yếu ở các tỉnh Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu. Quảng Trị và Lâm Đồng. Tổng diện tích 6 tỉnh chiếm khoảng 95% diện tích Hồ tiêu cả nước.

* Giống: Vĩnh Linh, Trung Lộc Ninh

* Thổ nhưỡng: Hồ tiêu thích hợp phát triển ở vùng đất có tầng mặt dày, tơi xốp, trong vòng 1m trở lại không có tầng đá cứng. Đất có nhiều chất hữu cơ. Đất có khả năng thoát nước tốt và giữ nước cao, không bị ngập úng trong mùa mưa và nhiễm mặn trong mùa nắng. Có pH khoảng 5,5-7.



* Khí hậu: Cây hồ tiêu thích hợp với khí hậu vùng xích đạo và nhiệt đới. Nhiệt độ thích hợp trung bình 22-28 độ C. Nhiệt độ quá cao hay quá thấp đều ảnh hưởng không tốt tới quá trình sinh trưởng của cây tiêu. Khi nhiệt độ không khí > 40 độ C và < 10 độ C gây ảnh hưởng xấu tới đời sống cây tiêu. Nhiệt độ 6-10 độ C trong một thời gian ngắn cũng làm cho lá non bị nám, héo và lá trên cây bị rụng. Hồ tiêu yêu cầu lượng mưa cao từ 2.000-3.000 mm/năm, phân bổ đều trong 7-8 tháng và cần 3-5 tháng không mưa ở



cuối giai đoạn thu hoạch để phân hóa mầm hoa tốt, ra hoa tập trung.

* Ánh sáng: Cây tiêu thích hợp với điều kiện ánh sáng tán xạ nhẹ. Giai đoạn cây hồ tiêu còn nhỏ cần phải được che mát. Khi cây tiêu đã lớn, phát triển xum xuê thì chúng tự che cho nhau.

* Hồ tiêu thế giới: Ngoài Việt Nam, Hồ tiêu còn được trồng chủ yếu ở Brazil, Indonesia, Ấn Độ, Trung Quốc, Sri Lanka, Malaysia, Cambodia. Tổng sản lượng Hồ tiêu thế giới năm 2022 đạt 540 ngàn tấn. Việt Nam chiếm 35% về sản lượng và 55% về thị phần xuất khẩu toàn cầu.

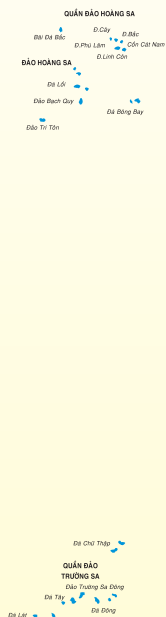


Doanh nghiệp VPA tham dự Hội chợ Sial tại Pháp tháng 10/2022



Bà Hoàng Thị Liên - Chủ tịch VPA phát biểu tại Hội nghị VIPO tháng 10/2022 tại Đắk Lắk





Thời gian thu hoạch

Tháng 4



Đắk Nông



Đắk Lắk





Gia Lai



Bình Phước





Đồng Nai



Bà Rịa - Vũng Tàu





Quảng Trị



Lâm Đồng



Thị phần xuất khẩu Hồ tiêu Việt Nam (tấn)



Stt	Thị trường	2020	2021	2022	%+/- 22/21	% 2022
1	Châu Á	145.613	120.801	105.916	-12,3	45,7
2	Châu Mỹ	60.674	65.693	60.099	-8,5	25,9
3	Châu Âu	59.525	62.549	53.543	-14,4	23,1
4	Châu Phi	21.111	14.649	12.430	-15,1	5,4
	Tổng	286.923	263.692	231.988	-12,0	100,0

Các thị trường xuất khẩu chính Hồ tiêu Việt Nam (tấn)

Stt	Thị trường	2020	2021	2022	%+/- 22/21	% 2022
1	America	54.991	59.778	54.686	-8,5	23,6
2	China	57.509	39.657	21.932	-44,7	9,5
3	United Arab	13.040	15.686	16.103	2,7	6,9
4	India	12.598	12.557	12.297	-2,1	5,3
5	Germany	10.879	11.783	9.655	-18,1	4,2
6	Netherlands	8.037	10.140	8.103	-20,1	3,5
7	Philippine	6.966	6.110	6.293	3,0	2,7
8	Russia	5.797	5.193	6.291	21,1	2,7
9	Korea	5.498	6.260	5.839	-6,7	2,5
10	Singapore	996	687	5.617	717,6	2,4
11	Japan	3.779	3.793	5.418	42,8	2,3
12	Thailand	5.438	4.857	5.104	5,1	2,2
13	England	5.530	6.037	5.075	-15,9	2,2
14	Pakistan	10.216	10.273	5.015	-51,2	2,2
15	Ireland	4.957	4.540	4.933	8,7	2,1
16	Iran	3.836	4.367	3.987	-8,7	1,7
17	Egypt	9.139	6.107	3.439	-43,7	1,5
18	Canada	2.822	3.222	3.309	2,7	1,4
19	France	4.066	5.606	3.014	-46,2	1,3
20	Spain	2.856	3.364	2.636	-21,6	1,1
	Khác	57.973	43.675	43.242	-1,0	18,6
	Tổng	286.923	263.692	231.988	-12,0	100,0

Tổng quan cây Quế

Trên thế giới: Quế được trồng ở nhiều nơi như Miền Nam Trung Quốc, Indonesia, Việt Nam, Lào, Myanmar, Ấn Độ, Sri Lanka, Nam Mỹ, miền Nam Hoa Kỳ và Hawaii...

Ở Việt Nam: Quế phân bố tập trung ở miền Bắc như Yên Bái, Lào Cai, Bắc Kạn, Quảng Ninh, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Thái Nguyên... với diện tích ước đạt hơn 171.000 ha. Việt Nam là quốc gia sản xuất và xuất khẩu Quế đứng đầu thế giới sản lượng đạt 46.000 tấn, tiếp theo sau là Indonesia (31.000 tấn) và Trung Quốc (30.000 tấn). Ấn Độ và Hoa Kỳ là 2 thị trường tiêu thụ Quế lớn nhất trên thế giới.



Có hai giống Quế khác nhau trên thị trường quốc tế: Quế Ceylon (thường được gọi là Ceylon) và *Cinnamomum Aromaticum* (thường được gọi là Cassia). Ceylon được cho là loại Quế 'thật' đối với nhiều người. Quế Cassia và Ceylon là một chi thuộc họ Nguyệt Quế (Lauraceae) và chi *Cinnamomum*. Quế Ceylon chủ yếu có nguồn gốc từ Sri Lanka, Madagascar, và Seychelles. Quế Cassia có nguồn gốc từ Trung Quốc, Indonesia và Việt Nam.

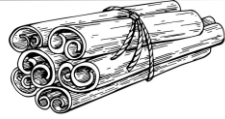


Cây Quế thích hợp với vùng núi cao, độ cao địa hình ở đai cao từ 300-700m so với mặt biển, càng lên cao, Quế sinh trưởng càng chậm và cây thấp hơn. Vùng có khí hậu mát ẩm, nhiệt độ bình quân năm từ 22-24 độ C, lượng mưa bình quân năm trên 2.000 mm, độ ẩm không khí trên 80%. Quế ưa loại đất có tầng trung bình đến dày, mát, ẩm, có thảm mục và mùn tơi xốp, dưới tán rừng hoặc sau nương rẫy. Đất trồng Quế thường phát triển trên đá mẹ macma như riolit, granit, poocphialit hay các loại đất biến chất như gnei, amphibolit, diệp thạch mica, xerixit. Quế có thể trồng trên nhiều loại đất có thành phần cơ giới thịt nhẹ đến thịt trung bình, tầng đất dày, ẩm độ đất cao thoát nước tốt. Quế là cây chịu bóng khi còn nhỏ. Từ 5 tuổi trở lên, cây Quế ưa sáng hoàn toàn. Trồng Quế dưới tán rừng tự nhiên có độ tàn che 0,3-0,4 là thích hợp, nên trồng ở độ cao trên 200m để tránh bệnh tua mục. Về chất lượng: qua khảo sát và phân tích hàm lượng tinh dầu vỏ Quế cho thấy Quế tại Yên Bái có chất lượng tốt nhất so với vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ.



Thời gian thu hoạch

- Tháng 2 Tháng 3 Tháng 7 Tháng 8



Yên Bái



Lào Cai





Quảng Nam



Quảng Ninh





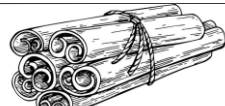
Bắc Kạn



Quảng Ngãi



Thị phần xuất khẩu Quế Việt Nam (tấn)



Stt	Thị trường	2020	2021	2022	%+/- 22/21	% 2022
1	Châu Á	52.938	47.164	50.534	7,1	64,8
2	Châu Mỹ	13.806	19.156	15.394	-19,6	19,7
3	Châu Âu	7.799	9.207	8.948	-2,8	11,5
4	Châu Phi	2.898	3.060	3.120	2,0	4,0
	Tổng	77.441	78.587	77.996	-0,8	100,0

Các thị trường xuất khẩu chính Quế Việt Nam (tấn)

Stt	Thị trường	2020	2021	2022	%+/- 22/21	% 2022
1	India	34.465	28.227	33.359	18,2	42,8
2	America	9.174	13.414	9.500	-29,2	12,2
3	Bangladesh	3.861	4.581	4.212	-8,1	5,4
4	Korea	2.328	2.017	2.604	29,1	3,3
5	Indonesia	4.942	5.515	2.360	-57,2	3,0
6	Brazil	1.349	1.574	2.216	40,8	2,8
7	Netherlands	1.201	1.913	2.084	8,9	2,7
8	Germany	970	1.301	1.281	-1,5	1,6
9	Taiwan	1.283	1.249	1.060	-15,1	1,4
10	Canada	680	1.061	999	-5,8	1,3
11	U.A.E	520	994	921	-7,3	1,2
12	Russia	695	857	914	6,7	1,2
13	Dominican	1.276	944	905	-4,1	1,2
14	China	165	70	875	1.150,0	1,1
15	Spain	1.028	1.156	852	-26,3	1,1
16	Malaysia	869	1.171	845	-27,8	1,1
17	Mexico	564	1.078	837	-22,4	1,1
18	Egypt	872	909	773	-15,0	1,0
19	United Kingdom	753	740	763	3,1	1,0
20	Algeria	632	458	717	56,6	0,9
	Khác	9.814	9.358	9.919	6,0	12,7
	Tổng	77.441	78.587	77.996	-0,8	100,0

Tổng quan cây Hồi



Theo thống kê của Hiệp hội Gia vị thế giới, sản lượng Hồi của Việt Nam đứng thứ 2 trên thế giới, sau Trung Quốc với sản lượng hàng năm ước đạt 20.000 tấn trên diện tích trồng khoảng 55.000 ha. Hồi là loài cây có giá trị kinh tế cao, cho ra các sản phẩm đã được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như: Dược liệu, hương liệu, ẩm thực và thủ công mỹ nghệ... với thị trường tiêu thụ rộng, bao gồm các thị trường lớn như Mỹ, các nước châu Âu, Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, một số nước Đông Nam Á.

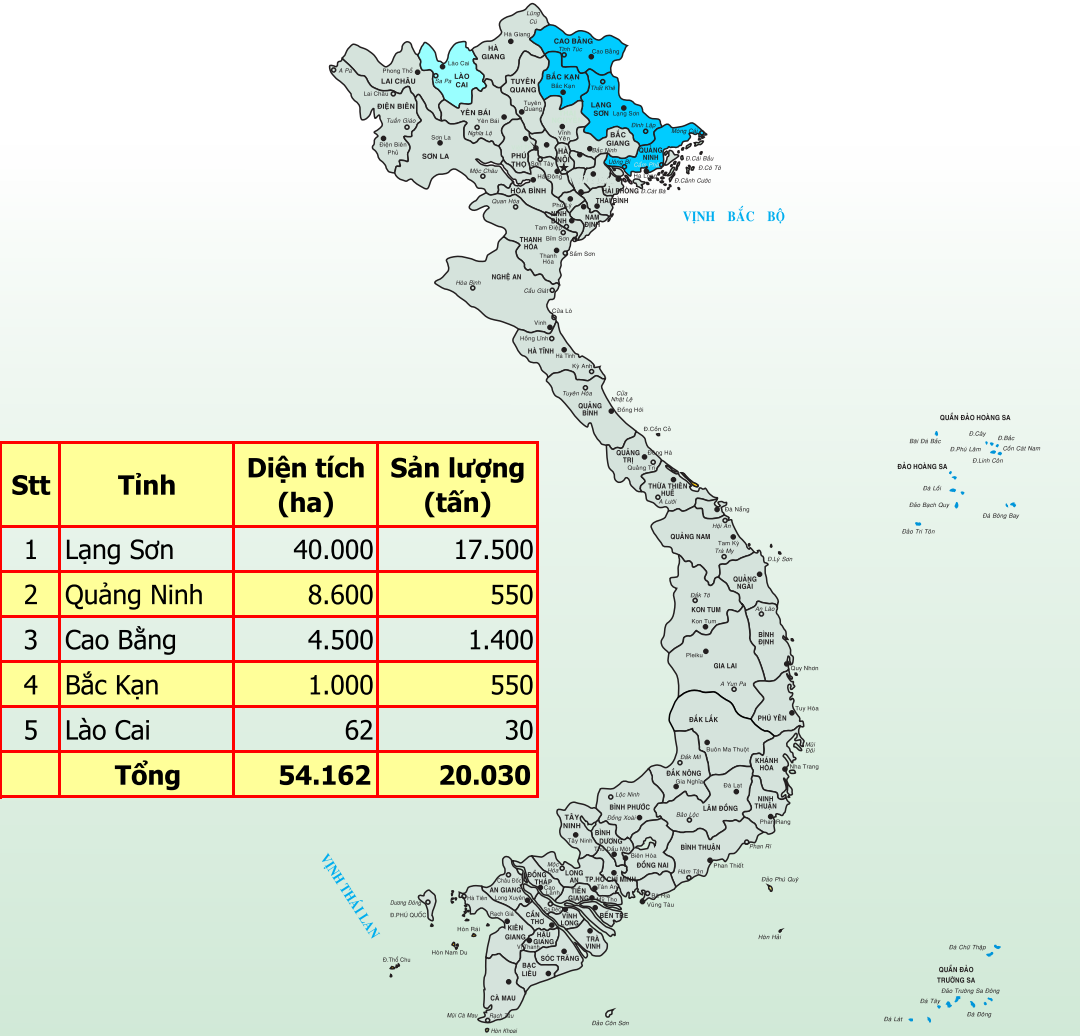
Cây Hồi có tên khoa học là *Illicium verum* Hook.f, là cây gỗ trung bình, xanh quanh năm. Cây cao 6-8m, có khi cao tới 15m, đường kính thân 15-30cm. Cây ưa lớp đất mặt dày, độ phì cao, thoát nước tốt, có độ pH 5-8, đặc biệt là đất feralit màu đỏ, màu nâu đến màu vàng, phát triển trên sa diệp thạch. Hồi là cây ưa sáng, song ở giai đoạn non lại cần được che bóng. Trong giai đoạn đầu, cây sinh trưởng rất nhanh theo chiều cao (tăng trưởng theo chiều cao có thể đạt tới 1,5-2,0 m/năm). Cây 5-6 năm tuổi có thể cao tới 9-10m. Cây trồng từ hạt có thể ra hoa, bói quả ở giai đoạn 5-6 năm tuổi. Thông thường, Hồi nảy chồi 2 vụ trong năm. Vụ chính (còn gọi là vụ xuân) cây nảy chồi vào cuối tháng 1 đầu tháng 2; vụ phụ (hè thu) từ các tháng 6-7 đến 10-11. Vụ hoa chính thường vào tháng 7-9 và cho quả chín vào tháng 7-9 năm sau. Đây là vụ Hồi chính (vụ Hồi mùa). Thực tế thì vào tháng 3-4 hàng năm cũng có một vụ Hồi chiêm, song chất lượng quả thấp, vì chủ yếu là những quả còn non bị rụng, quả chưa phát triển đầy đủ (thường gọi là “Hồi đỉnh”, “Hồi chân chuột”, “Hồi chân chó”...).



Tại Việt Nam, Hồi chỉ có thể sinh trưởng tốt, cho năng suất cao khi sống ở những vùng có độ cao từ 300-700 m so với mực nước biển, khí hậu ôn hoà, mát, ẩm ở các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên và Quảng Ninh. Tuy nhiên, do thiên nhiên ưu đãi về đặc điểm khí hậu và thổ nhưỡng của địa phương, sản phẩm Hoa Hồi Lạng Sơn vẫn được đánh giá là sản phẩm có chất lượng tốt nhất, hàm lượng tinh dầu cao và đặc biệt trong tinh dầu không có độc tố.



Bản đồ phân bố các vùng trồng Hồi chính của Việt Nam

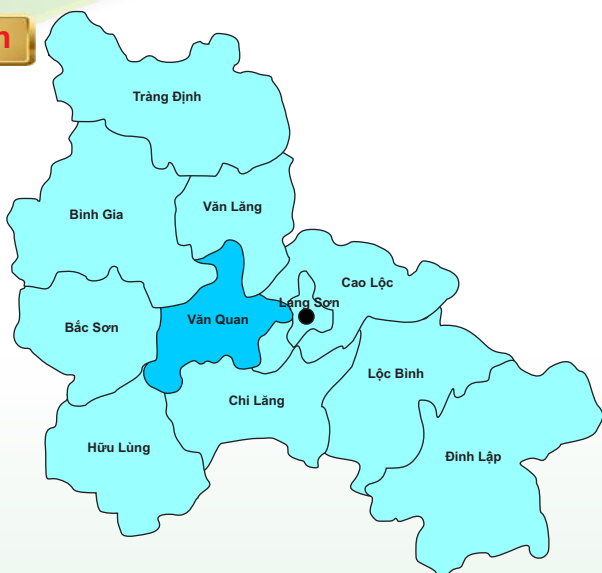


Thời gian thu hoạch

- Tháng 3
- Tháng 4
- Tháng 8
- Tháng 9



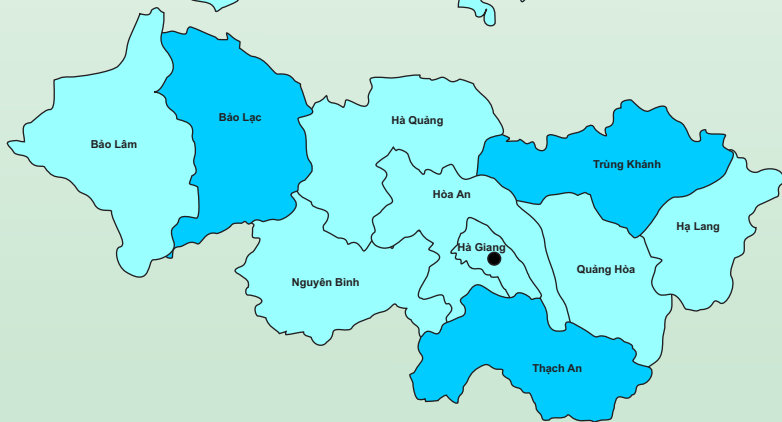
Lạng Sơn



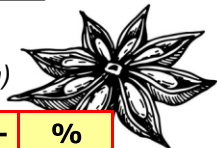
Quảng Ninh



Cao Bằng



Thị phần xuất khẩu Hời Việt Nam (triệu USD, tấn)



Stt	Thị trường	2021		2022		%+/-	%
		Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	22/21	2022
1	Châu Á	85,83	11.253	52,04	9.811	-12,8	76,3
2	Châu Âu	15,06	1.762	10,19	1.507	-14,5	11,7
3	Châu Mỹ	12,45	1.329	8,69	1.233	-7,2	9,6
4	Châu Phi	1,73	305	1,96	304	-0,3	2,4
	Tổng	115,07	14.649	72,87	12.855	-12,2	100,0

Các thị trường xuất khẩu chính Hời Việt Nam (triệu USD, tấn)

Stt	Thị trường	2021		2022		%+/-	%
		Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	22/21	2022
1	India	73,15	7.669	37,70	5.309	-30,8	41,3
2	China	1,18	2.122	8,12	3.513	65,6	27,3
3	America	5,40	624	5,42	846	35,6	6,6
4	Netherlands	2,95	553	3,30	673	21,7	5,2
5	England	2,73	265	1,55	231	-12,8	1,8
6	Germany	2,91	232	1,65	150	-35,3	1,2
7	South Africa	0,55	166	0,65	144	-13,3	1,1
8	Thailand	1,51	154	1,16	135	-12,3	1,1
9	Taiwan	1,05	195	0,84	133	-31,8	1,0
10	Australia	1,03	127	0,71	129	1,6	1,0
11	Algeria	0,20	28	0,73	90	221,4	0,7
12	Korea	2,03	209	0,69	87	-58,4	0,7
13	Sweden	0,43	142	0,33	85	-40,1	0,7
14	Japan	0,38	75	0,35	80	6,7	0,6
15	Dominica	1,81	195	0,64	71	-63,6	0,6
16	Indonesia	0,21	18	0,30	71	294,4	0,6
17	Russia	1,18	120	0,60	67	-44,2	0,5
18	Pakistan	1,56	222	0,26	66	-70,3	0,5
19	Haiti	0,59	68	0,55	65	-4,4	0,5
20	Ecuador	1,25	136	0,53	64	-52,9	0,5
	Khác	12,96	1.329	6,81	846	-36,3	6,6
	Tổng	115,07	14.649	72,87	12.855	-12,2	100,0

Tổng quan cây Ớt

* Nguồn gốc và sự phân bố: Ớt cay (*Capsicum frutescens* L.) thuộc bộ Solanales, họ cà Solanaceae. Cây Ớt có nguồn gốc từ Mexico, Trung và Nam Mỹ. Ớt được gieo trồng phổ biến từ vùng Địa Trung Hải đến nước Anh năm 1548 và đến Trung Âu vào cuối thế kỷ thứ 16. Sau đó, người Bồ Đào Nha mang Ớt từ Brazil đến Ấn Độ năm 1885 và việc trồng Ớt được biết đến ở Trung Quốc khoảng cuối năm 1700, Ớt được nhập vào Triều Tiên khoảng cuối thế kỷ 17 (Mai Thị Phương Anh, 1999).

* Đặc điểm sinh thái

- Nhiệt độ: Nhiệt độ ảnh hưởng đến sinh trưởng, số hoa, tỷ lệ đậu trái. Nhiệt độ ban đêm thấp khoảng 8-15 độ C thường làm giảm tỷ lệ đậu trái và sinh trái không hạt, nhiệt độ ban đêm thích hợp nhất là 20 độ C, Ớt cay thích nhiệt độ cao hơn dao động 20-30 độ C.



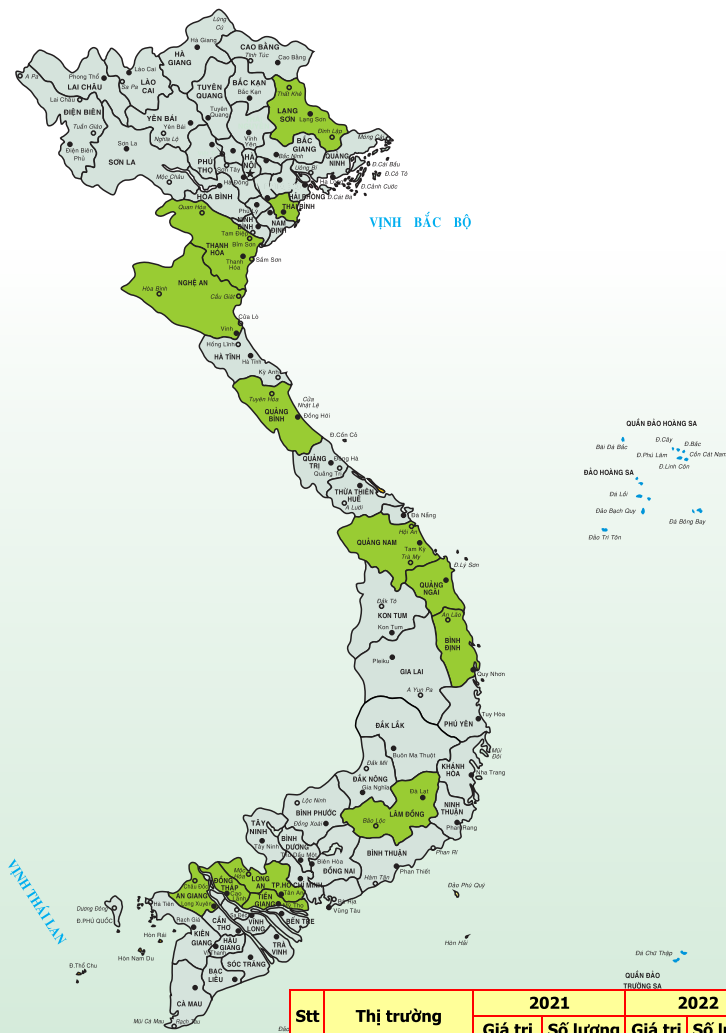
- Ánh sáng: Tuy Ớt là cây không mẫn cảm nhiều với ánh sáng nhưng cây Ớt ưa ánh sáng ngày ngắn, nếu chiếu sáng 9-10 giờ sẽ kích thích sinh trưởng, làm tăng sản phẩm từ 21-24% và tăng chất lượng trái. Trời âm u sẽ hạn chế sự đậu trái, giảm năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Độ ẩm: Ớt là cây chịu hạn, ẩm độ đất thấp không ảnh hưởng đến tỷ lệ đậu trái nhưng tăng tỷ lệ rụng trái. Tốt nhất duy trì ẩm độ đồng ruộng khoảng 70-80%, nếu ẩm độ quá cao rễ sinh trưởng kém, cây còi cọc.

* Tình hình sản xuất và tiêu thụ: Ở Việt Nam, Ớt thường được gieo trồng vào 2 vụ chính là: Vụ đông xuân, gieo hạt từ tháng 10 đến tháng 2, trồng vào tháng 1-2 và thu hoạch vào tháng 4-5. Vụ đông: gieo hạt tháng 6-7, trồng tháng 8-9, thu tháng 1-2. Ngoài ra, có thể trồng Ớt trong vụ xuân hè: gieo hạt tháng 2-3, trồng tháng 3-4, thu hoạch vào tháng 7-8. Ớt được trồng phổ biến tại nhiều khu vực trải dài từ Bắc đến Nam với tổng diện tích khoảng 67.125 ha (theo FAO năm 2020), tập trung chủ yếu ở các tỉnh ĐBSCL, Bình Định, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Lạng Sơn. Trong tất cả các loại gia vị, Ớt là sản phẩm được tiêu thụ nhiều nhất thế giới. Trong đó, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Thái Lan, Tây Ban Nha là những quốc gia tiêu thụ hàng đầu. Ấn Độ và Trung Quốc là hiện 2 quốc gia xuất khẩu Ớt lớn nhất thế giới với số lượng xuất khẩu chiếm lần lượt 49,8% và 20,9% trong năm 2021.



Bản đồ phân bố các vùng trồng Ớt chính của Việt Nam



Thời gian thu hoạch



Stt	Thị trường	2021		2022		%+/-	
		Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	22/21	2022
1	China	26,27	17.578	8,15	3.936	-77,6	78,2
2	Lào	0,50	395	1,06	485	22,9	9,6
3	South Africa	0,51	93	0,96	130	39,2	2,6
4	America	0,11	27	0,45	100	272,0	2,0
5	Thailand	0,02	6	0,02	90	1.400,0	1,8
6	Taiwan	0,23	94	0,16	73	-22,5	1,4
7	Papua New Guinea	0,79	577	0,08	44	-92,4	0,9
8	Philippines	0,04	18	0,07	29	61,1	0,6
9	Sweden	0,12	24	0,27	28	17,5	0,6
10	Senegal			0,07	19	100,0	0,4
	Khác	0,68	130	0,60	102	-21,4	2,0
	Tổng	29,26	18.942	11,89	5.036	-73,4	100,0

Tổng quan cây gừng

Ở Việt Nam, gừng được trồng từ thế kỷ thứ II trước Công nguyên. Hiện nay, cây được trồng ở khắp các địa phương, từ vùng núi cao đến đồng bằng và ngoài các hải đảo.

Gừng trồng trong nhân dân hiện nay cũng có nhiều giống. Loại “gừng trâu” có thân to, củ to thường để làm mứt, có nhiều ở các vùng núi thấp, như Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Cạn, Tuyên Quang. Loại “gừng gié” có thân và củ đều nhỏ, nhưng rất thơm. Loài này cũng gồm 2 giống, giống củ nhỏ có màu hồng tía ở phần củ non, thường được đồng bào dân tộc trồng ở vùng cao, như ở các huyện phía bắc tỉnh Hà Giang, Sin Hồ (Lai Châu), Sapa, Bát Xát (Lào Cai).



Gừng thích hợp với các vùng khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiệt độ trung bình hàng năm 21-27 độ C, lượng mưa hàng năm 1.500-2.500 mm; Gừng thích hợp ở nơi có độ cao dưới 1.500 m so với mực nước biển.

Gừng cần đất tương đối tốt, có hàm lượng mùn cao, tầng đất dày, tơi xốp, ít đá lẫn, có khả năng giữ nước nhưng thoát nước tốt, có độ ẩm đầy đủ trong suốt thời gian cây sinh trưởng, không ưa đất cát và đất sét.

Gừng là loại cây háo nước nhưng lại không chịu được úng vì thế ruộng trồng gừng cần phải thoát nước tốt trong mùa mưa và phải có biện pháp giữ ẩm cho đất để gừng không bị thiếu nước. Chọn đất hàm lượng mùn cao, tơi xốp, tầng đất dày, ít đá lẫn, có khả năng giữ và thoát nước tốt, có độ ẩm trong suốt thời gian cây sinh trưởng.

Nên chọn loại đất thịt tơi xốp hoặc đất pha cát, tránh chọn vùng đất cát và đất sét. Đất có pH = 4-5,5 nhưng thích hợp nhất là pH = 5,5-7.

Có thể trồng gừng dưới tán cây, độ che phủ dưới 50%, gừng sẽ phát triển tốt với độ che phủ từ 20-30%.

Thời vụ trồng: Ở miền Bắc, gừng được trồng vào cuối vụ Xuân (tháng 2-4). Ở miền Nam, trồng vào đầu mùa mưa; Thời gian sinh trưởng từ 9-10 tháng (tùy giống).

Thời điểm thu hoạch: Tốt nhất nên thu hoạch gừng sau 9-10 tháng.

Tổng quan cây Nghệ

Nghệ phân bố chủ yếu ở vùng nhiệt đới châu Á như: Ấn Độ, Campuchia, Lào và Thái Lan. Ở Việt Nam, Nghệ được trồng ở hầu khắp các tỉnh trên cả nước.

Nghệ là loài sinh trưởng và phát triển mạnh. Từ mầm ngủ của rễ củ mọc lên thành thân giả mang lá và hoa sống suốt năm, đến mùa đông thì tàn lụi.

Nghệ ưa khí hậu ôn hoà, nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng, phát triển là 20-25 độ C, lượng mưa trung bình trong năm từ 2.000-2.500 mm, ẩm độ không khí 80-85%, đất cao ráo, thoát nước, có độ pH = 6,5-7.



Nghệ là loại cây thân ngầm thường trồng để lấy củ nên rất cần đất tơi xốp và dễ thoát nước.

Thời vụ trồng: Nghệ trồng từ đầu vụ Xuân (tháng 1-2) đến cuối vụ Xuân (tháng 3-4).

Thời gian sinh trưởng từ 9 đến 10 tháng (tùy từng giống).

* Kỹ thuật sản xuất giống:

- Nghệ có nhiều giống khác nhau (Nghệ đen, Nghệ vàng, Nghệ đỏ), là loài sinh sản vô tính trồng bằng mầm củ.

- Chọn giống: Là cây đã trải qua hai thời kỳ sinh trưởng ra củ và giai đoạn hoa tàn lụi.

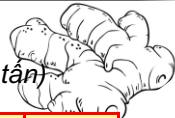
Cây sinh trưởng và phát triển bình thường, không sâu bệnh, tách được các nhánh bánh tẻ để nhân giống.

- Củ làm giống là củ bánh tẻ, không non quá và cũng không già quá, có từ 2-3 mắt mầm, đường kính trung bình 1-1,5cm.

- Lượng giống cần chuẩn bị: 2.000 kg/ha.



Thị phần xuất khẩu Gừng - Nghệ Việt Nam (triệu USD, tấn)



Stt	Thị trường	2021		2022		%+/-	% 2022
		Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng		
1	Châu Á	19,14	10.811	12,63	7.736	-28,4	71,3
2	Châu Âu	8,41	2.246	5,90	1.638	-27,1	15,1
3	Châu Mỹ	4,35	1.323	4,52	1.457	10,1	13,4
4	Châu Phi	0,12	47	0,05	18	-61,7	0,2
	Tổng	32,03	14.427	23,10	10.849	-24,8	100,0

Các thị trường xuất khẩu chính Gừng - Nghệ Việt Nam (triệu USD, tấn)

Stt	Thị trường	2021		2022		%+/-	% 2022
		Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng		
1	India	10,68	6.777	4,86	2.932	-56,7	27,0
2	China	0,82	549	1,56	1.912	248,3	17,6
3	America	3,34	996	3,55	1.126	13,1	10,4
4	Japan	2,06	809	1,76	773	-4,4	7,1
5	Netherlands	2,98	801	2,45	676	-15,6	6,2
6	Germany	2,03	460	1,99	515	12,0	4,7
7	Pakistan	0,84	398	0,82	356	-10,6	3,3
8	Philippine	0,33	182	0,45	345	89,6	3,2
9	Australia	1,40	565	0,73	327	-42,1	3,0
10	Canada	0,79	254	0,83	264	3,9	2,4
11	Malaysia	0,11	156	0,17	225	44,2	2,1
12	Korea	0,39	106	0,41	201	89,6	1,9
13	Taiwan	0,30	154	0,50	200	29,9	1,8
14	England	1,79	499	0,69	189	-62,1	1,7
15	Lào	0,11	183	0,28	117	-36,1	1,1
16	France	0,27	80	0,24	87	8,7	0,8
17	New Zealand	0,19	73	0,17	69	-5,5	0,6
18	United Arab	0,01	2	0,14	61	2.950,0	0,6
19	Indonesia	1,02	626	0,22	57	-90,9	0,5
20	Hongkong	0,47	103	0,21	41	-60,2	0,4
	Khác	2,11	654	1,06	376	-42,5	3,5
	Tổng	32,03	14.427	23,10	10.849	-24,8	100,0

Tổng quan Đinh hương



Đinh hương là một trong những loài ưa khí hậu nhiệt đới ẩm, phát triển mạnh mẽ nhất ở các khu vực gần xích đạo có thể kể đến như các nước khu vực Đông Nam Á, Tanzania, các tỉnh miền tây Ấn Độ và miền nam Trung Quốc.

Trước kia, cây đinh hương cũng được tìm thấy mọc hoang tại khu vực các tỉnh miền nam nước ta trong một vài khu rừng nguyên sinh. Tuy nhiên, số lượng cây còn lại là rất hiếm và gần như không còn nên dược liệu chủ yếu được nhập khẩu từ các quốc gia khác. Ấn Độ và Indonesia là 2 quốc gia tiêu thụ Đinh hương lớn nhất trên thế giới chiếm 33,1% và 12,8% vào năm 2021.

Tổng quan Nhục đậu khấu - Bạch đậu khấu

Nhục đậu khấu có nguồn gốc từ quần đảo Maluku (Indonesia) và được trồng rộng rãi ở các nước vùng nhiệt đới như ở Campuchia, Ấn Độ, Malaysia. Tại Trung Quốc, cây được trồng thử nghiệm và phát triển tốt ở các tỉnh Quảng Đông - Quảng Tây và Vân Nam. Ở Việt Nam, cây Nhục đậu khấu thường phổ biến ở các tỉnh miền Nam.

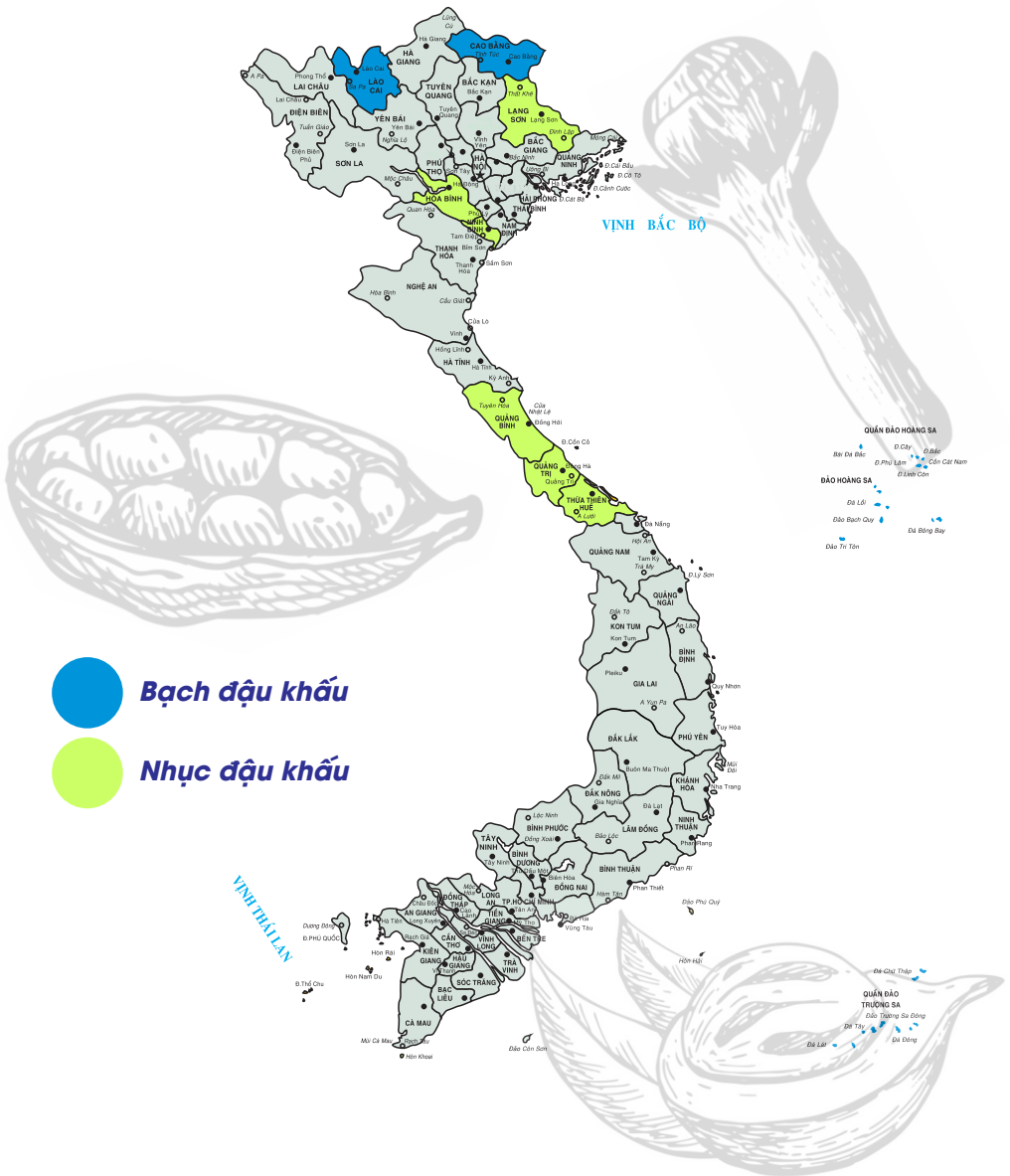


Bạch đậu khấu cây mọc tự nhiên và được trồng ở vùng núi cao, có khí hậu mát lạnh như Lào Cai, Cao Bằng.

Bạch đậu khấu - Nhục đậu khấu là một trong những loài ưa khí hậu nhiệt đới ẩm, phát triển mạnh mẽ nhất ở các khu vực gần xích đạo như các nước khu vực Đông Nam Á, miền tây Ấn Độ và miền nam Trung Quốc... và được tiêu thụ chủ yếu tại Trung Quốc (47,7%), Hà Lan (14,6%) và Hoa Kỳ (10,4%) vào năm 2021.



Bản đồ phân bố các vùng trồng Bạch đậu khấu, Nhục đậu khấu, Đinh hương của Việt Nam



Gia vị Việt Nam - Thuận lợi và Khó khăn

Có thể tóm lược tổng quát tình hình ngành gia vị Việt Nam hiện nay với những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi

- Nông dân Việt Nam cần cù, siêng năng, có nhiều kinh nghiệm trong canh tác nông nghiệp.

- Sự đa dạng về khí hậu và thổ nhưỡng của các vùng miền trải dài trên lãnh thổ tạo điều kiện thuận sự cho sự phát triển nhiều loại cây gia vị khác nhau.



- Nhu cầu về gia vị của các thị trường vẫn ở mức cao không chỉ trong ngành thực phẩm mà còn được tiếp tục nghiên cứu và phát triển để đáp ứng nhu cầu trong ngành dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

- Các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), đặc biệt Hiệp định EVFTA, CPTTP đã tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam đưa các sản phẩm gia vị ra thị trường quốc tế với mức giá cạnh tranh khi mức thuế suất ưu đãi được áp dụng là 0; Hiệp định VPA/FLEGT với mức thuế xuất-nhập khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ sẽ được cắt giảm cắt giảm hoặc xóa bỏ;

- Chất lượng sản phẩm gia vị ngày càng được cải thiện trong những năm gần đây nhờ các chương trình liên kết sản xuất chặt chẽ hơn giữa doanh nghiệp và người nông dân, phát triển nguồn nguyên liệu bền vững. Bên cạnh đó, phải kể đến sự vào cuộc tích cực, sâu sát của chính quyền địa phương, chú trọng quan tâm hơn công tác tập huấn, định hướng canh tác bền vững cho nông hộ sản xuất.

- Sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế như IDH, CRED, Sippo, Helvetas... đối với các cây gia vị đã góp phần cải thiện chất lượng sản phẩm, thay đổi tư duy sản xuất của người nông dân theo hướng bền vững cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp trên thương trường quốc tế.

- Sự chủ động của các doanh nghiệp trong việc tìm kiếm khách hàng thông qua việc tích cực tham gia các chương trình XTTM, tham gia các hội chợ trong nước và quốc tế để tìm kiếm thêm khách hàng mới.

- Năng lực chế biến sâu của các doanh nghiệp Việt Nam hoàn toàn đáp ứng được các yêu cầu của các nhà nhập khẩu trên thế giới.

- Chính phủ, Bộ, Ngành trong đó có vai trò quan trọng của Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương liên tục có những chỉ đạo cũng như cập nhật các chính sách hỗ trợ ngành hàng Hồ tiêu phát triển là một trong những ngành chủ lực xuất khẩu của Việt Nam.

2. Khó khăn



- Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đã tác động không nhỏ đến việc sản xuất gia vị của người nông dân; Đất đai bị suy thoái, thiếu màu mỡ. Nguồn nước bị ô nhiễm, nước giếng nhiễm phèn;

- Các loại dịch bệnh, nấm ở cây tiêu vẫn đang tồn tại, nhiều vườn tiêu già, quá tuổi kinh doanh (có nhiều vườn ở khu vực Đông Nam bộ trên 15 tuổi không bị dịch bệnh nhưng cho năng suất rất thấp) chưa được tái canh kịp thời. Tình trạng sâu phá

hoại ở cây Quế ảnh hưởng đến việc duy trì diện tích vườn cây.

- Sự cạnh tranh từ các nước sản xuất khác trên thị trường như Brazil đối với Hồ tiêu, Indonesia và Trung Quốc đối với Quế.

- Nhìn chung thiếu cơ sở sản xuất giống sạch để đáp ứng đủ nguồn cung tại các vùng trồng. Giống hiện nay được sản xuất theo kinh nghiệm nên chất lượng giống không đảm bảo, mang mầm bệnh, chưa có nhiều nghiên cứu giống đầu dòng.

- Cơ chế, chính sách Nhà nước có quy định việc hỗ trợ tài chính nhưng nhìn chung doanh nghiệp vẫn rất khó tiếp cận với các chính sách hỗ trợ này kể cả các doanh nghiệp có dự án đầu tư chế biến sâu.

- Một số hoạt chất đã bị cấm nhưng theo kết quả báo cáo của doanh nghiệp và đơn vị kiểm định vẫn xuất hiện trên Hồ tiêu. Tình trạng tồn dư kim loại nặng trong cây Quế đang ở mức báo động từ đánh giá của thị trường nhập khẩu.

- Tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là quy định kiểm soát dư lượng hoá chất bảo vệ thực vật của các quốc gia nhập khẩu ngày càng siết chặt, đặc biệt thị trường châu Âu và Hoa Kỳ.



Doanh nghiệp VPA tham gia Hội chợ Gulfood tại UAE tháng 2/2023

- Chương trình XTTM được Bộ Công Thương giao cho Cục XTTM hỗ trợ tổ chức gian hàng chung của Việt Nam tại một số hội chợ triển lãm quốc tế với số lượng đơn vị tham gia hạn chế, thời hạn phê duyệt muộn, do đó hạn chế khả năng tham gia của

doanh nghiệp Hồ tiêu dẫn đến thiếu sự nhận diện chung cho cả ngành hàng tại các hội chợ thực phẩm quốc tế lớn. Ngoại trừ Hồ tiêu thì các cây còn lại như Quế, Hồi, Ót... mặc dù là nhóm cây tiềm năng nhưng thiếu định hướng chiến lược phát triển bền vững cấp quốc gia. Chưa có chương trình XTMM quốc gia hỗ trợ cho các cây gia vị (ngoại trừ cây tiêu).

- Rủi ro giao dịch thương mại luôn tiềm ẩn. Tuy nhiên theo báo cáo của doanh nghiệp, việc xác minh thông tin nhà nhập khẩu qua kênh thương vụ/tham tán thương mại tại nước ngoài không thuận lợi, làm tốn thêm rất nhiều chi phí và yêu cầu qua trung gian bên thứ 3;

- Công tác thống kê do Tổng cục Thống kê chủ trì, thu thập, công bố báo cáo số liệu hàng năm chưa bám sát phản ánh khách quan tình hình sản xuất thực tế ngành hàng.

- Việc liên kết sản xuất giữa người nông dân và doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, nguyên nhân chủ yếu do nguồn lực của doanh nghiệp có giới hạn trong khi cạnh tranh của người nông dân thì nhỏ lẻ, manh mún và vẫn còn cạnh tranh theo kiểu truyền thống, kinh nghiệm, ít thay đổi theo xu thế mới. Nhà nước cần có những chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất với nông dân cũng như tăng cường mở các lớp tập huấn, nâng cao trình độ, kiến thức cạnh tranh cho người nông dân.

- Giá đầu ra không ổn định, thiếu thông tin thị trường; Năng lực kỹ thuật chuyên sâu của công tác khuyến nông - lâm chưa đáp ứng yêu cầu thực tế: thiếu chuyên gia có kinh nghiệm; Tài liệu tập huấn cần được cập nhật, cải tiến phương thức cạnh tranh bền vững để bám sát nhu cầu thị trường.

- Rất nhiều đại lý thuốc BTTV bán thuốc không đúng chất lượng, cung cấp thuốc không chính hãng, hiệu quả phòng trừ sâu bệnh thấp làm giá thành sản xuất của nông dân cao; Giá cả nguyên vật liệu, chi phí đầu tư, phân thuốc tăng cao trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi các yếu tố lạm phát, suy thoái kinh tế toàn cầu, đại dịch covid-19...

- Hệ thống cơ sở hạ tầng cảng biển chưa phát triển, do đó chi phí logistic cao.



- Chưa có nhóm hợp tác công-tư ngành gia vị đảm nhận nhiệm vụ điều phối, kết nối các bên liên quan trong chuỗi cung ứng để từ đó chia sẻ thông tin và tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ từ các bên đối tác quan tâm.

- Do đặc thù phân bố diện tích vùng nguyên liệu trải dài khắp cả nước và quy mô hộ gia đình, cạnh tranh manh mún nên việc đánh giá toàn diện gặp khó khăn cũng như hạn chế xây dựng vùng nguyên liệu quy mô đủ lớn.



- Người nông dân vẫn còn canh tác theo kiểu truyền thống, lạc hậu, chưa áp dụng các quy trình kỹ thuật mới trong sản xuất như làm đất, chọn giống, bón phân hữu cơ, chế độ tưới tiêu hợp lý, cắt tỉa, phòng trừ sâu bệnh bằng các chế phẩm an toàn... như việc khai thác Quế ở tuổi còn non, trồng rừng thâm canh chưa phát triển dẫn đến chất lượng sản phẩm Quế còn thấp, hiệu quả kinh tế không được cao. Nông dân thiếu vốn và thiếu kỹ thuật sản xuất.

- Yêu cầu truy xuất nguồn gốc và bền vững khuyến khích việc quản lý hoạt động chuỗi cung ứng từ trang trại đến bàn ăn thông qua nền tảng số, phần mềm ứng dụng. Tuy nhiên doanh nghiệp/nhà xuất khẩu còn lưỡng lự, chưa quyết tâm chuyển đổi để giúp hỗ trợ uy tín và lòng tin, khẳng định chất lượng cho khách hàng.

3. Kết luận

Mặc dù tình hình sản xuất ngành gia vị hiện nay của nước ta vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn và rất nhiều vấn đề cần giải quyết trên quy mô tổng thể cho cả ngành hàng tuy nhiên theo thống kê xuất khẩu gia vị Việt Nam chiếm 11% thị phần toàn cầu, trong đó sản xuất Hồ tiêu của Việt Nam chiếm 35% về sản lượng và chiếm 55% về thị phần xuất khẩu, đứng đầu thế giới hơn 20 năm nay. Sản lượng Quế chiếm 18,2% thị phần và xuất khẩu chiếm 50,6% thị phần thế giới. Các sản phẩm gia vị của Việt Nam đã có mặt tại hơn 130 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Để tiếp tục giữ vững vị thế này, ngành gia vị Việt Nam cần phải tiếp tục cải thiện về chất lượng và giảm chi phí sản xuất để tạo ra sản phẩm giá trị đạt chất lượng cao và cạnh tranh được với các nước khác.

Ngoài việc nhân rộng và áp dụng những bài học, kinh nghiệm phát triển thành công cây hồ tiêu sang các cây gia vị khác, trong giai đoạn tới ngành gia vị Việt Nam cần hướng đến sự phát triển đa dạng hoá bao gồm đa dạng hoá sản phẩm, đa dạng hoá thị trường, đa dạng hoá vùng trồng, nghiên cứu bổ sung thêm các cây gia vị khác để có thể khai thác tối ưu các phân khúc thị trường cũng như giúp Việt Nam trở thành điểm cung cấp được lựa chọn đầu tiên bên cạnh các nhà cung cấp đến từ các nước khác. Một số biện pháp được gợi ý triển khai như sau:



- Tiếp tục mở rộng diện tích liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với người nông dân. Tăng cường chế biến sâu, đặc biệt là các loại gia vị chế biến từ trang trại đến bàn ăn. Duy trì ổn định diện tích các loại cây gia vị theo quy hoạch của Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn;

- Tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá ngành hàng, đặc biệt là thương hiệu quốc gia gia vị Việt Nam là điều hết sức cần thiết. Thương mại điện tử là một trong những lựa chọn để xem xét đầu tư phát triển ngành hàng, tăng sự hiện diện đến người tiêu dùng cuối cùng.

- Cần thêm các nghiên cứu khoa học để kịp thời phản hồi yêu cầu thị trường, đặc biệt các vấn đề liên quan đến quy định mức dư lượng tối đa và tìm kiếm các giải pháp xử lý phù hợp nhất là các chế phẩm sinh học thay thế.

- Củng cố và phát triển thương hiệu, tìm cách tham gia sâu hơn vào chuỗi cung cấp thế giới, trong đó có vấn đề khai thác các kênh phân phối bán lẻ để giúp khẳng định thương hiệu và giá trị gia tăng.

- Xem xét cải thiện công tác thống kê của Tổng cục Thống kê (TCTK) ban hành hàng năm. Hiện nay số liệu này không phản ánh đúng tình hình canh tác tại địa phương và chưa phản ánh được sự ảnh hưởng của thời tiết, khí hậu, dịch bệnh đối với mùa vụ hàng năm.

- Chính phủ cần khuyến khích, thúc đẩy việc thành lập các hợp tác xã trồng và tiêu thụ các sản phẩm gia vị, đồng thời thúc đẩy các mô hình liên kết giữa các hợp tác xã với cộng đồng doanh nghiệp để đảm bảo nâng cao giá trị sản phẩm, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất và thị trường.

- Hỗ trợ nguồn vốn vay ưu đãi đúng và kịp thời cho bà con dân tộc yên tâm phát triển.

- Cần có quy hoạch tổng thể các vùng trồng, sản xuất để các nhà đầu tư yên tâm và có chiến lược đầu tư dài hạn.

- Thành lập nhóm hợp tác công-tư cho các cây gia vị là cần thiết nhằm tập hợp sức mạnh và tiếng nói các bên liên quan trong chuỗi cung ứng gia vị Việt Nam, chia sẻ thông tin, tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ và tham vấn chính phủ trong chiến lược xây dựng và phát triển đồng bộ ngành hàng trong dài hạn giúp cho Việt Nam trở thành nước cung cấp nguồn gia vị đa dạng, phong phú, có chất lượng.



- Tiếp tục phát huy vai trò của Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam trong đó nhiệm vụ nghiên cứu dự báo thị trường, kết nối thị trường, tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ để thúc đẩy sự phát triển đồng bộ cho cả ngành hàng ở quy mô quốc gia.

Với quyết tâm đồng lòng của cả cộng đồng ngành gia vị Việt Nam, sự quan tâm ủng hộ về mặt chính sách của chính phủ,

sự nỗ lực của từng doanh nghiệp với chiến lược phát triển dài hạn bền vững, có thể nói rằng ngành gia vị Việt Nam có cơ hội để khai thác tiềm năng và lợi thế phát triển, có thể hy vọng năm 2025 có thể đạt kim ngạch 2 tỷ USD khoảng 500 ngàn tấn gia vị các loại.



*Lãnh đạo VPA làm việc với Tập đoàn McCormick
tháng 1/2023 tại Văn phòng VPA*



*Đại hội đổi tên Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam thành
Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam vào ngày 17/3/2023 tại TPHCM*

Gia vị Việt Nam

Sự bền vững trong đa dạng

Sustainability through Diversity

Ứng dụng TraceAgtech quản lý canh tác bền vững và truy xuất nguồn gốc Hồ tiêu và gia vị Việt Nam

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp quản lý nông hộ liên kết, quản lý dịch bệnh, giám sát nhật ký nông hộ, đánh giá chi phí và lợi nhuận trong liên kết sản xuất, tổ chức tập huấn, cập nhật quy định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật của Việt Nam và các nước, trong khuôn khổ các hoạt động dự án phát triển thương mại Hồ tiêu bền vững, Tổ chức sáng kiến thương mại bền vững IDH Hà Lan cùng với Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam và Công ty phát triển ứng dụng Corbel Biz đã xây dựng phần mềm TraceAgtech phù hợp với thực tế canh tác Hồ tiêu và gia vị tại Việt Nam. Công ty Corbel là công ty cung cấp phần mềm uy tín, là đối tác của các cơ quan Liên hợp quốc như UN-ESCAP, UNIDO, UNDP thực hiện các dự án tại Ấn Độ và các công ty sản xuất, chế biến và xuất khẩu gia vị khác tại Ấn Độ gồm Nedspice Hà Lan, AB Mauri Anh quốc, Akay, IFFCO, Sensient (Mỹ), Sresta Organics, ICCOA, Paras, Westmill Anh Quốc v.v.

Ứng dụng TraceAgtech góp phần tháo gỡ những khó khăn của doanh nghiệp trong vấn đề quản lý liên kết, nâng cao hiệu quả quản lý nông hộ, quản lý dịch bệnh, truy xuất nguồn gốc từ vùng nguyên liệu đến nhà máy và cuối cùng là người tiêu dùng, thị trường, qua đó giúp có thêm công cụ hỗ trợ đối tác, bạn hàng, người mua hàng xác nhận việc truy xuất nguồn gốc, giúp khẳng định uy tín và xây dựng lòng tin cho doanh nghiệp xuất khẩu.

Có thể nói rằng việc áp dụng nền tảng số là xu thế tất yếu trong bối cảnh thương mại và yêu cầu thị trường ngày nay nhất là đối với ngành gia vị Việt Nam có vai trò ý nghĩa trong rổ mặt hàng nông nghiệp xuất khẩu chủ lực. Với mong muốn xây dựng ngành gia vị Việt Nam cạnh tranh và bền vững, đưa Việt Nam trở thành nhà cung cấp đa dạng các loại gia vị, là nhà cung cấp được ưu tiên chọn lựa đầu tiên trên thị trường, Hiệp hội cùng với Tổ chức IDH đã đầu tư xây dựng phần mềm truy xuất nguồn gốc và quản lý sản xuất TraceAgtech. Trân trọng giới thiệu đến Quý doanh nghiệp tham khảo, và sử dụng miễn phí tại đường link hoặc quét QR Code: <https://play.google.com/store/apps/details?id=com.traceipm.agtech>). Chúng tôi tin tưởng rằng đây là một dự án rất tốt, có ý nghĩa giúp xây dựng thương hiệu và uy tín Hồ tiêu và gia vị xuất khẩu Việt Nam trên thế giới, đặc biệt là các thị trường khó tính như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản...

Xin vui lòng liên hệ với Hiệp hội để biết thêm chi tiết.





MANUFACTURING AND PROCESSING

- Premium Rice: Jasmine rice, Japonica rice, Calrose rice, Medium Camolino rice, Fragrant rice, Homali KDM rice, ST21 rice, ST24 rice, ST25 rice, White rice, Broken rice, Healthy rice, etc...



Perfume rice



**Round
Medium rice**



Healthy rice



Other rices

JOINT VENTURE AND TRADING

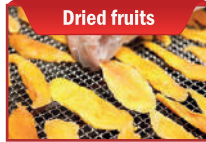
- Rice noodles, Rice paper.
- Trade/ joint venturer: Pepper/ coffee/ spices, desiccated coconut, dried fruit/ fresh fruit and seafood, etc...



Rice paper



Cassia



Dried fruits



Coffee bean



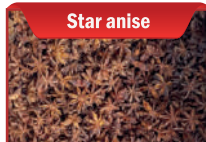
Pepper



**Rice noodle
Rice vermicelli**



Cashew nut



Star anise



**Desiccated
coconut**



Other products

FACTORY



Rice factory 1: An Thanh Industrial Cluster, Dong Hoa Hiep Village, Cai Be District, Tien Giang Province, Vietnam
Rice factory 2: Doc Binh Kieu Village, Thap Muoi District, Dong Thap Province, Viet Nam
Pepper Factory: Long Khanh, Dong Nai province, Viet Nam

CERTIFICATES



MAIN MARKET

Europe, America, Middle East, Africa, Asia, Oceania,...



VAMA CO., LTD

6th Floor, Beautiful Saigon Building
2 Nguyen Khac Vien St., Tan Phu Ward, Dist. 7, HCMC, Vietnam

Vama Company Limited was established in 2010 and we specialize in trading and export agricultural products such as Cashew Nuts, Desiccated Coconut, Coffee (Robusta and Arabica), Cassia, Star Aniseed, etc

We have satisfied the expectations of various markets throughout the world by providing high-quality products at reasonable rates.



Pepper (Black and White)



Coffee (Robusta and Arabica)



Cashew Nuts



Cassia



Desiccated Coconut



Star Aniseed

Our mission

- Consistently work to improve customer satisfaction.
- Always share enthusiasm in exploring new markets, products and business.
- We offer assurance of added efficiency in shipments, coupled with enhanced quality and competitive rates.

Retaining loyal customer is as important as winning new ones.

We firmly believe in learning and pursuing opportunities with the most amicable and efficient customers' service standard.



Visit us!

VAMA



PHUC LOI

IMPORT - EXPORT TRADING COMPANY LIMITED

Address: Vinhomes Central Park, Landmark 5 Building, 9th Floor, No. OT12 & OT12A

720A Dien Bien Phu St., Ward 22, Binh Thanh Dist., Hochiminh City, Vietnam

Hot line: + 84 888 420 199



PHUC LOI IMPORT – EXPORT TRADING CO., LTD.

TRUST, QUALITY and DELIVERY have been identified as the trademark of our company. With our long-term experience in the field of spices and business ethics training for all staff we commit to give the most valuable advice to our partners as well as guarantee honesty in all exchanges to our clients.

We embrace the following key values:

- ★ Ensuring premium quality as agreed
- ★ Assuring on time delivery
- ★ Offering the most competitive prices
- ★ Bringing maximum mutual benefit

Contact us:

Tel: +84 28 3929.3836 / 28 3929.3837 / 28 3834.2975

Fax: +84 28 3929.3840

Email: phucloi.imexport@phucloi.vn / admin.phucloi@phucloi.vn

Website: www.phucloi.vn

Skype: [phucloi-imexport](https://www.skype.com/en/contacts/voice/phucloi-imexport)





VIETNAM IMTEX IMPORT EXPORT CORPORATION

TEL: + 84-243-9440909 / FAX: +84-243-9440606 EMAIL: EXPORT@IMTEX.COM.VN

HEAD OFFICE: 9TH FLOOR, HOANGSAM BUILDING, 260 BA TRIEU STREET, HA NOI, VIET NAM



BLACK PEPPER



WHITE PEPPER WHOLE



DESICCATED COCONUT



CASSIA/ CINNAMON



STAR ANISE



CASHEW NUTS

VIETNAM IMTEX IMPORT EXPORT CORPORATION is one of the leading manufacturer and exporter of high quality aromatic spices and other agriculture based products originated from Vietnam. We basically deal in arange of product that includes such us: Black pepper, White pepper, Cassia, Star Anise, Desiccated coconut and Cashew nut..

Over the period of time, our organization hs positioned itself in a highly competitive market due to its strategic plainning, high quality standards, cost-effective, sound business policies and prompt delivery, we are always adhere to ethical business norms and endeavor to satisfy our valued customers.

Our products and service always satisfy customers' demands no matter how choosy they are. Products are always the best selected of seasons and it is the stance that makes us self-confident. More importantly, we attach much importance to long-term relationship with business partners. We try our best to meet customer's demands not only for current profits but also for sustainable lucrative partnership.

We are active seeking for all customers as well as partners to cooperate in relationship for long term,





DK COMMODITY CO., LTD DK FOODS CO., LTD

DK COMMODITY CO., LTD is the first Vietnamese Factory which invested in the highest Technology of machines for Steam Sterilization (SAFESTERIL-SWITZERLAND) and Grinding (BUHLER-GERMAN), BRC grade AA for Factory, Latest technology of equipment for Lab.

Our Products: All grades of Black and White Pepper, Cinamon, Turmeric, Retails Packing, Private and White lables...



Corporate Office: Room 72-75, 4th Floor OTX1 - Sunrise City - North Tower, 27 Nguyen Huu Tho Str., Tan Hung Ward, District 7, HCMC, Vietnam

Factory 1: Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Factory 2: Phu Giao District, Binh Duong Province, Vietnam

Email: contact@dkltd.vn - **Hot line:** +84 913 920 079 - **Website:** www.dkltd.vn



Olam Việt Nam và trách nhiệm đối với cộng đồng

Olam food ingredients (ofi) has started an organic cassia project in 2019 to produce USDA/EU organic certified cassia products. Thanks to the commitment of the company board of directors and the close partnership between the company and farmers, the project has brought positive impact to cassia farmer communities in 17 communes of Van Yen District, Yen Bai Province. Farmers who joined the project received technical support from field team through Farmer Field School trainings and monthly visits. Organic production rules are strictly followed in these farms, giving farmers access to the developed markets like Europe and North America with better prices, which resulted in better income.



Figure 1 Organic farmers are harvesting cassia with the participant of ofi management team

Moreover, at ofi, we take great pride in giving back to our community, and our recent charity activity is a testament to that commitment. In collaboration with local government authorities, we recently built playgrounds and clean water supply for kindergarten children in Khe Lep village, which is a remote mountainous village of Xuan Tam commune. This initiative was designed to provide 70 children in these

kindergartens with a safe and stimulating environment to play and learn, and we're thrilled with the positive impact it's already had.

Our team worked tirelessly to complete the project, and we're proud to have made a difference in the lives of these children. We're committed to continuing our support of local communities in areas that we are present, and we look forward to future opportunities to make a difference.



Figure 2 On 10th Apr 2023, Mr. Vijay Karunakaran, Vice President of ofi Vietnam and Ms. Trang, Khe Lep Kindergarten Headmaster, have signed the handover agreement under the witness of the local authority, ofi team and local farmers



Figure 3 ofi team from US handed gifts and play with Dao children in Khe Lep A kindergarten



Figure 4 Playground at Khe Lep B kindergarten sponsored by ofi



Figure 5 Clean water supply for Khe Lep B kindergarten sponsored by ofi



Figure 6 Playground at Khe Lep A kindergarten sponsored by ofi



Figure 7 The people who have made this amazing thing happen: ofi management team, ofi field team, local authority, teachers and head master of Khe Lep kindergarten



Figure 8 Happiness on the faces of the children, who are having fun at the playground for the first time



Figure 9 Happiness on the faces of the children, who are having fun at the playground for the first time



INNOLITE VIỆT NAM

Giải pháp cây trồng

Bằng kiến thức, kinh nghiệm và sự gắn bó với ngành nông nghiệp, chúng tôi phát triển các giải pháp canh tác bền vững và hiệu quả, dựa trên nền tảng các sản phẩm công nghệ cao của các đối tác trên toàn thế giới.



Công nghệ vi sinh

Các sản phẩm của công nghệ vi sinh từ các đối tác đã khẳng định được hiệu quả trên thực tế đồng ruộng. Sự kết hợp với các sản phẩm hữu cơ, nano tạo sự cộng hưởng, phát huy hết mọi khả năng của hệ vi sinh trong các sản phẩm.



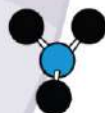
Công nghệ hữu cơ

Các sản phẩm dưỡng hữu cơ được phát triển cho từng mục đích cụ thể trong quá trình canh tác, giúp tối ưu hóa việc quản lý dinh dưỡng, cải thiện tình trạng đất và quan trọng nhất là đảm bảo năng suất cây trồng.



Công nghệ nano

Khi sử dụng trên đồng ruộng, vườn cây, các thành phần dinh dưỡng được xử lý qua công nghệ nano sẽ dễ dàng lan tỏa, giúp cây trồng hấp thu nhanh nhất, kịp thời nhất, mà không bị hao hụt vì rửa trôi hoặc bay hơi.



Một số hội chợ gia vị, thực phẩm và trang web hữu ích

- **Gulfood tại UAE:** <https://gulfood.com>
- **Anuga tại Đức:** <https://www.anuga.com>
- **Sial tại Pháp:** <https://www.sialparis.com>
- **BioFach (Hội chợ Hữu cơ):** <https://www.biofach.de>
- **ThaiFex Anuga:** <https://thaifex-anuga.com>
- **Hội chợ XNK Trung Quốc:** <https://www.cantonfair.org.cn>
- **Vietnam Foodexpo:** <https://foodexpo.vn>
- **Hội chợ Natural Products Expo West:** <https://www.expowest.com/>
- **Hội nghị Quốc tế Hồ tiêu Việt Nam:** <https://vipo.peppervietnam.com/2022>
- **Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam:** <https://vpsaspice.org>
- **Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam:** <https://peppervietnam.com>
- **Tra cứu MRLs EU:** <https://mrl.peppervietnam.com/mrl>
- **Thống kê Hồ tiêu:** <https://vipo.peppervietnam.com/2022/graphs/exports-trend>
- **Hiệp hội Thương mại Gia vị Hoa Kỳ (ASTA):** <https://www.astaspice.org>
- **Hiệp hội Gia vị Châu Âu (ESA):** <https://www.esa-spices.org>
- **Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC):** <https://ipcnet.org>

Gulfood



BIOFACH
into organic



VIETNAM
Foodexpo



Sustainability
Through
Diversity



esa

EUROPEAN
SPICE
ASSOCIATION



Tài liệu tham khảo

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam
- Kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế và bảo quản Gừng - Nghệ theo tiêu chuẩn hữu cơ - CRED
- Tổng quan cây Ớt Việt Nam - Sở KHCN TPHCM



PTEXIM CORP



“With the motto "Safety products for public health", PTEXIM endlessly efforts to bring the unique and quality spices products which meet increasing demand of global consumers to the international agricultural markets.”

OUR FACTORIES

- FOOD FACTORY**
Ngai Giao Town, Chau Duc District,
Ba Ria Vung Tau Province, Vietnam
- WHOLE SPICES FACTORY**
Buon Ma Thuot City, Daklak Province,
Vietnam
- CASSIA & STAR ANISE FACTORY**
Van Yen District, Yen Bai Province, Vietnam

CONTACT US



(+84) 902 222 295



www.ptexim.com.vn



sspices@ptexim.com.vn



43 Street 17, Quarter 5, An Phu Ward,
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam





good spice, good food, good life

Gia vị, thảo mộc thiên nhiên luôn là thành phần quan trọng tạo nên màu sắc và hương vị đặc biệt cho món ăn. Ngoài ra gia vị, thảo mộc cũng được sử dụng như loại thảo dược để tăng cường sức đề kháng, hỗ trợ điều trị bệnh qua thực phẩm chức năng, món ăn - thức uống bổ dưỡng, cũng như gia vị món ăn hàng ngày. Với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng thuận lợi, các loài gia vị được trồng tại Việt Nam luôn được đánh giá có chất lượng hàng đầu và rất được ưa chuộng trên thế giới như **hồ tiêu, nghệ, gừng, quế, hồi, ớt, ...**

Pearl Group tự hào là đơn vị sản xuất, chế biến, xuất khẩu gia vị tiên phong và hàng đầu tại Việt Nam, đặc biệt với mặt hàng hồ tiêu, Công ty luôn dẫn đầu về sản lượng xuất khẩu những năm gần đây. Với hệ thống nhà máy được trang bị dây chuyền máy móc, thiết bị hiện đại, vận hành tuân thủ nghiêm ngặt hệ thống quản lý chất lượng như **BRC, ISO 22000, HACCP, HALAL, KOSHER, ...** cùng với đội ngũ kỹ thuật, R&D dày dặn kinh nghiệm cũng như được đào tạo bài bản tại Công ty và ở các nước có nền công nghiệp gia vị phát triển, sản xuất đa dạng sản phẩm, vì vậy chúng tôi luôn đáp ứng yêu cầu của tất cả các thị trường trên thế giới, đặc biệt là các nước có tiêu chuẩn chất lượng cao như **EU, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Trung Quốc, ...**

Hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, Công ty cũng đã và đang đầu tư hệ thống trang trại gia vị **hữu cơ** đạt chuẩn **JAS (Nhật), USDA (Mỹ), EU (Châu Âu)**, hệ thống trang trại hồ tiêu được canh tác theo tiêu chuẩn nông nghiệp sạch, bền vững (**Rainforest Alliance**) nhằm tạo ra sản phẩm gia vị sạch, chất lượng và bảo vệ môi trường hệ sinh thái, đồng hành với người nông dân nâng cao giá trị canh tác nông nghiệp.

Bên cạnh xuất khẩu, Công ty cũng phân phối các dòng **sản phẩm gia vị chất lượng cao** tại thị trường trong nước, với mong muốn người tiêu dùng Việt được sử dụng sản phẩm gia vị chất lượng với chi phí phù hợp để tạo ra món ăn ngon, an toàn sức khỏe, góp phần nâng cao chất lượng bữa ăn và giá trị ẩm thực Việt Nam. Những sản phẩm như dòng gia vị hữu cơ (hồ tiêu, ớt, quế, nghệ, gừng, sả, riềng, ...), dòng gia vị đơn, gia vị tổng hợp, gia vị xốt, gia vị nấu lẩu, gia vị chấm, ...

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRẦN CHÂU (PEARL GROUP)

VP: 99P, Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM, Việt Nam

Tel: 028 37272426

Fax: 028 37273213

Email: tranchau@pearlcorp.com.vn

Website 1: vietnampepper.vn

Website 2: giavitranchau.vn

Nhà máy 1: **Bình Dương**

Nhà máy 2: **Đắk Nông**

Nhà máy 3: **Quảng Nam**

Nhà máy 4: **Hà Nội**

Kho lạnh: **TP. Hồ Chí Minh**





FRESH FARM - FAIR FACTORY - FINE FOOD

In participation to the global healthy food chain, HANFIMEX GROUP is aware of its mission in building a sustainable ecosystem **6F Concept: FRESH FARM – FAIR FACTORY – FINE FOOD**. HANFIMEX has a partner system of more than 1200 radical farmers, clean farming households across provinces and cities of Vietnam. In addition to helping farmers update the knowledge of organic farming & high technology, we also apply the strict input standards on product quality, residue of pesticides and chemicals of post-harvest agricultural products.

So far, HANFIMEX has built modern factories in key raw material areas like pepper, cinnamon, star anise, cashew nuts, desiccated coconut, coffee, ... in Hung Yen, Yen Bai, Binh Phuoc and Dong Nai province.

With the strategy of investing on modern production lines together with applying management standards and strict quality control such as **Organic, SMETA, FAIR TRADE, BRC, KOSHER, HALAL, ISO 22000, HACCP, SA 8000**, ... HANFIMEX has received customer's trust from all over the world for outstanding quality products.

HANFIMEX not only continually improves the production techniques to enhance product quality but also complete process and standards to promote the service in order to meet the specialized requirements of the key markets such as the USA, Germany, France, Netherlands, Poland, Russia, Spain, Sweden, Korea, China and Middle East countries.

With a team of young, dynamic and enthusiastic staffs, HANFIMEX is growing stronger and stronger and ready for a new area: **For a healthy food chain** for 9 billion people by 2050.

We take pride in being one of the Vietnam leading manufacturers and exporters of agricultural products. The secret to success of HANFIMEX GROUP of the visionary approach, building a sustainable ecosystem, from farming and harvesting natural materials to using production and storage systems with modern technology together with the application of strict standards to ensure uniform and high-class products. In addition, we are constantly improving technology, researching new products and providing flexible services in line with the standards of clean and healthy food from customers around the world.

Chairman

Phung Van Sam

HANFIMEX GROUP



Head Office:

19th Floor, VTC Building, 18 Tam Trinh, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam

Business registration address:

HP01-42, Vinhomes Riverside, Phuc Loi Ward, Long Bien District, Ha Noi, Vietnam:



+ 84 24 35408212



www.hanfimex.com



export@hanfimex.com

